



## Một Góc Trời Thôn Dã

Dư Thị Diễm Buồn

### CHƯƠNG BỐN

Trần Thiện Tố cái Tết vừa qua là 26 tuổi. Tính ra bà đã chịu đau khổ nhọc nhằn hơn 20 năm rồi chớ có ít ỏi chi đâu! Chưa học hết lớp ba trường làng, mới có 12 tuổi, em Lê Thị Hiền phải nghỉ, đi ở mướn giữ cháu nội cho ông Cả Cần để khấu trừ vào tiền đong lúa mà tía má Hiền vốn là tá điền đã mướn ruộng của nhà ông ta chưa thanh toán xong.

Cậu Hai Cung là con ông bà Cả Cần cưới vợ ở Chợ Lách gần đâu bên miệt Vĩnh Long. Cặp vợ chồng này chắc kiếp trước có tu, nên được sanh ra trong hai gia đình giàu có “ruộng đất cò bay thẳng cánh, chó chạy cong đuôi”. Và cả hai đều là con một. Người ta nói, lúc về làm dâu cho ông Cả Cần, cha mẹ mợ gởi theo hai người hầu, một người làm công việc nặng nhọc thế mợ, còn một người chăm sóc cho mợ. Sau hai năm có chồng mợ Hai Cung sanh cho chồng một nàng công chúa tên là Kiều Lan. Khỏi phải nói, cô cháu nội, đứa cháu gái đầu lòng được “nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa”. Lại mướn thêm vú nuôi, và người hầu hạ cho công chúa. Con Hiền lúc đó chỉ có phận sự ẵm bồng, chơi với cô Hai, hát đờ cho cô Hai ngủ, mà võng không được ngừng lại để cô Hai khỏi bị ruồi muỗi chích.

Hiền nhớ nhà, nhớ cha mẹ, nhớ em, nhớ dòng kinh, nhớ những lúc cùng mấy đứa trẻ xóm trong đi xúc, đi tát đĩa... bắt cào ngoài bờ để ngoài ruộng. Ở gần bụi chuối cơm có đùn ổ dế. Hiền cùng em đi lấy thùng múc nước đổ xuống hang cho dế bị ngộp bò ra. Có lắm con dế khôn ngoan làm thêm ngách, bị ngộp nước thay vì chui ra bằng miệng hang chánh, dế lại dùng hang ngách bò đi. Nhưng nó làm sao khôn bằng em trai của Hiền. Cậu bé đã chặn sẵn ngay miệng ngách, vừa lúc thấy hai râu, là dế bị thộp đầu ngay. Hiền nhớ những trưa đi câu cá với mấy đứa hàng xóm, hoặc nhỏ bông súng trong bầu gần mé ruộng đất gò ông Cú. Hiền cùng các em hô cá tát mương. Người ta bắt cá tát mương, tát đĩa đã xong, nhưng lắm khi cá lóc, cá trê, cá rô mè lớn chui trốn dưới sinh non, chừng 1, 2 giờ sau, nắng lên chịu không nổi chúng bò ra khỏi sinh l bị chị em Hiền bắt được dễ dàng... Hiền nhớ chòm cây điên điển tới mùa trở bông vàng quanh đĩa ngoài bờ ruộng, trưa nắng có nhiều loài chim bay về đậu từng bầy. Lũ em của Hiền dùng nạng giàn thung bắn chết chim đem nướng ăn thật là ngon... Hiền còn nhớ rõ tiếng hót tía lia của con chim chích chòe, tiếng gù gù của con cu cườm, và tiếng chim tu hú kêu gọi Tết. Tiếng đờ quyên kêu áo nã ở đêm trăng mùa hè... Tiếng con tắc kè trốn trong bọng cây me già ở sau đình thần, mà Hiền sợ đến nổi mỗi lần qua ngang cây me thì cầm đầu cầm cổ chạy muốn mất thở.

Cho dù ở nhà người ta được ăn no, ăn ngon và đầy đủ, cho dù được mang guốc, được chủ nhà cho áo quần cũ để mặc, nhưng Hiền vẫn buồn nhớ nhà, thương nhớ cha mẹ, các em. Đêm nào cô cũng khóc lén, khóc thầm. Đó là mấy tháng đầu. Về sau Hiền dần quen, và vì mền tay mền chân cô chủ nhỏ. Vốn có tâm hồn đơn giản trong trắng của cô gái sanh ở nông thôn, gia đình nghèo, Hiền nhận thấy đi làm công ở mướn cho người ta sướng hơn nhà mình. Cô không phải theo mẹ ra đồng nhổ cỏ lúa, khỏi bị đĩa đeo, bị bù mác cắn gãi trầy da tróc vẩy rướm máu. Mùa nước ngập cô phải lội nước gần tới ngực. Đêm mưa dầm, cô phải kiếm nồi kiếm thau hứng nước mưa dột. Hoặc mấy chị em ngồi co ro bên đống ung để sưởi vì áo không đủ ấm. Ông bà ta thường nói: “Con nít cho bò dưới cát, dưới đất thì ít bệnh bậy mà còn khỏe mạnh nữa”. Không biết có phải là lúc nào cô công chúa Kiều Lan cũng được bồng bế trên tay, nên 16 tháng rồi mà cô chưa biết đi. Và theo đó, mợ Hai Cung lại mang cái bụng chề ề sắp đến ngày sanh. Lần có bầu này, cậu mợ Hai Cung hy vọng chắc chắn sẽ là đứa con trai. Vì thầy coi chỉ tay cho mợ cũng nói như vậy. Hai bên gia đình nội ngoại nghe lời bà đồng nói, tràn trề hy vọng và cùng cầu khẩn đền chùa cho mợ sanh đứa con trai, để nối dõi tông đường. Đến ngày nở nhụy khai hoa bà Hai Cung lại sanh thêm một tiểu công chúa nữa, đó là nàng Kiều Liên. Khi biết là con gái, mợ Hai khóc lóc mấy bữa, than trời, trách đất, không thèm nhìn đến mặt con, giao cho bà vú và con Hiền săn sóc. Cậu Hai Cung đi coi ruộng nghe vợ mình sanh con gái, cũng năn lòng không về ngay, ở lại nhậu nhẹt thêm mấy ngày nữa.

Năm đó Kiều Liên gần lên 3, thì Kiều Lan gần hơn 4 tuổi, hai nàng Kiều đã nói chuyện rành rẽ, giọng nói trong, mềm, đồ dẽ rất dễ thương. Mặc dù hai chị em sanh cách nhau gần 2 năm, nhưng hai cô xấp xỉ nhau. Cô chị giống bà nội, có nước trắng trẻo, cao ráo, tóc đen quăn tự nhiên, luôn được cột bằng 2 dây nơ. Cô em bù bẫm hơn chị, tóc cắt bum-bê. nước da hơi ngăm đen giống cậu Hai Cung. Áo quần hai cô thường mặc cùng kiểu,

cùng mình hàng và cùng màu sắc. Thí dụ như vải bông có hoa, có sọc, hàng màu hường, màu vàng, màu trắng, màu xanh lá mạ... Hai chị em lại có khuôn mặt khá giống nhau. Tuy nhiên mỗi cô Kiều có những nét đặc biệt riêng. Ra đường những người chưa quen biết, ai cũng nghĩ đó là cặp song sanh rất xinh xắn. Tuy nhiên khi trưởng thành, cả hai cô không được đẹp gái lắm. Vốn không phải hai chị em song sanh, nhưng càng lớn chị em có mặt mũi hơi giống nhau. Da Kiều Lan hơi tối, da Kiều Liên trắng mướt. Kiều Lan cao ráo. Kiều Liên dong dỏng cao. Tóc Kiều Lan to sậy và đen mun thì tóc Kiều Liên hơi luông luốc đỏ. Họ còn giống nhau ở tướng đi đồng đánh, uốn khúc mình xà, mấy ông già bà cả quờ là tướng đi của mấy con bọt-đền ở gần thành Ô-Ma (Sài Gòn). Con Hiền năm nào đó đến giữ em, sáng thức dậy, chị vú còn phải nhắc rửa mặt lau cho khô, lấy vải bọc ngón tay chấm muối chà răng cho sạch. Làm con ở cho nhà giàu như là giữ con cháu họ mà dơ dáy quá thì ai mà thích mượn. Thời gian qua mau, con Hiền năm đó qua 16, dọm 17 tuổi. Cái tuổi có thân hình nảy nở của con gái mới lớn. Bây giờ không còn là Bé Hiền nữa mà là cô thiếu nữ tên Hiền rồi.

Ba của con Hiền cao, nhưng ốm nhom có lẽ làm việc nhiều, mà ăn uống không đầy đủ bởi phải nuôi đàn con nheo nhóc. Má nó thì khác, bà có da có thịt hơn, thân hình tròn trịa, và cứ mỗi năm mỗi đẻ. “Cha mẹ cú đẻ con tiên, cha mẹ hiền sanh con thảo”, người ta thường nói vậy, cũng chẳng ngoa. Con Hiền có nước da trắng giống mẹ. Mái tóc nhỏ sậy và mịn màng nhờ mỗi lần gội xong chờ cho khô, nó xức lên tóc mình bằng dầu dừa nên càng đen bóng và óng mượt. Đó là nhờ nó ở đợ cho nhà giàu. Một tháng ba bốn lần nhà ông Cả Cẩn đều cho nạo dừa khô thắng lấy dầu. Sau vườn ông có trồng nhiều dừa ta, dừa xiêm, dừa lửa... để ăn tươi, dùng dầu dừa thay mỡ heo trong việc chiên xào, nấu đồ ăn chay cho cả gia đình và thợ thầy ăn luôn vào những ngày rằm, ngày mừng một. Dừa xác, cứt dừa (dừa thắng lấy dầu, còn cặn lại đóng váng bời rời màu nâu vàng người dân ở thôn quê thường gọi là cứt dừa) ăn riết rồi cũng ngán. Sau đó họ lấy xác dừa, cứt dừa làm mồi cho cá nuôi, hoặc cho gà vịt ăn. Có vậy, thịt chúng sẽ mềm và béo lắm.

Những sợi tóc quăn nằm sát trước hai lỗ tai, lòa xòa trên trán, sau ót của con Hiền trông thật dễ nhìn. Mặt nó sáng sủa, sống mũi thon cao, cặp mắt đen to, và môi má ửng phơn phớt hồng tự nhiên. Những ưu điểm trên sắc diện của con Hiền, của đứa con gái đến tuổi dậy thì. Dáng dấp nó tròn trịa, khỏe mạnh. “Mười bảy bẻ gãy sừng trâu”, con Hiền tươi hơn hớn như loài hoa đồng cỏ nội, như hoa súng hoa sen dưới nắng sáng giữa ao đìa có nước trong leo lẻo. Giọng nói nó véo von như tiếng hót của loài chim cường, chim nhồng, chim sáo... Mông nó ra mông, eo ra eo, ngực ra ngực, lồ lộ vun chùn trong chiếc áo túi lỡ, trong chiếc quần lãnh đen nhiều miếng vá của bà chủ ban cho. Con Hiền hồn nhiên, siêng năng, làm việc nhặm lẹ, lại vui vẻ nên được bà chủ lớn tức là bà Cả Cẩn và vợ Hai Cung thương mến. Để tập tành cho nó biết thêm công việc nhà, cứ 5, 3 ngày họ cho nó xuống bếp để được mấy bà làm bếp chỉ dạy nấu ăn. Tuy vậy, hai cô Kiều lúc nào cũng đòi Hiền bông ẵm, dắt đi chơi, đúc ăn cơm...

Và cũng năm đó, ba má con Hiền xin ông bà Cả Cẩn cho nó làm đến hết tháng chạp thì nghỉ việc. Để tháng hai, tháng ba năm tới sẽ gả chồng cho nó, và em trai kế của con Hiền, tên là thằng Hiền sẽ xuống làm cho ông bà chủ những công việc ngoài đồng áng, thay thế chị trả nợ cho chủ.

.....

Vào tháng bảy tháng tám trời mưa dầm, nước ngập đường sá, ao, bầu, đìa, vũng, đầm, mương trong các khu vườn vùng đất thấp. Và cũng là sau mùa lúa trở đồng đồng, mùa cây trái. Gia đình của ông cả Cẩn được rảnh rang đôi chút, nên thợ thầy, người làm, kẻ ở thường về thăm nhà vào lúc này. Vợ chồng thầy Hai Cung cũng dắt hai công chúa đi thăm ông bà ngoại và ở lại chơi 5, 10 ngày mới về.

Chiều hôm nay gió lồng lộng. Bên kia sông, xóm chài rộn rịp kẻ mua người bán khi ghe lưới xuống câu đã trở về bến. Những người làm nghề bắt cá không có giờ giấc nhứt định, vì họ đi cào, đi câu, đi lưới theo từng con nước lớn, nước ròng. Con Hiền đang ngồi thờ thần nghĩ ngợi xa xôi. Tâm hồn người con gái hồn nhiên, vô tư lự đó bỗng phẳng phất bóng mây buồn. Vì nhà nghèo nên nó phải đi giữ em cho người ta, mà cha mẹ lấy tiền của chủ trước 2, 3 năm tới. Cha mẹ cứ mượn tiền gởi đầu như thế, thì sẽ không bao giờ dứt nợ. Nhưng nó không hề buồn, không hề thắc mắc, vì đó cũng là để nó phụ giúp thêm khoảng chi tiêu cho nếp sống gia đình. Nó không đua đòi, không xí xọn, cũng không có bạn bè, thì đừng nói chi là có người yêu. Nhưng ở tuổi xuân thì, đôi lúc tâm hồn nó cũng trôi hoang, cũng thấy buồn buồn, nhớ nhớ, thương thương một hình bóng không rõ rệt. Với tâm hồn chất phác, vô tư, nó không biết mình thương nhớ gì, và thương nhớ ai? Vui, buồn, thương nhớ của nó êm đềm và không có nguyên nhân. Nhưng khi lăng xăng bận rộn với công việc của chủ giao cho hằng ngày, đến khi xách đôi dép xuống cầu nhủi rửa hai bàn chận cho sạch đất để đi ngủ, nó mệt mỏi, đôi

mắt muốn nhắm hít. Rồi thì tất cả những suy tư vẫn vơ cũng chìm vào trong giấc ngủ say sưa. Nên những nghĩ ngợi xa xôi đó không ở lâu trong tâm hồn nó! Nhà hôm nay vắng vẻ, Hiền rảnh rang công việc lúc chưa tối trời. Nó thẩn thờ, tự hỏi không biết năm tới ba má nó sẽ gả nó cho ai đây? Và gả về đâu đây? Thật sự nó không muốn bỏ việc làm ở nhà ông Cả Càn. Nó muốn làm thêm đôi ba năm nữa để giúp đỡ cha mẹ cho gia đình đỡ thiếu thốn được chút nào hay chút nấy. Có chồng rồi phải sanh con để cái đùm đề như hoàn cảnh của ba má nó thì cảnh khổ kéo dài, biết bao giờ mới dứt? Rồi nó thờ dãi chép miệng một mình: “Nhưng lời cha mẹ dạy phải nghe chớ làm sao cãi lại được?”.

Tiếng lách chuông cửa rào leng keng, cùng tiếng ai gọi:

- Chị vú, chú ba, con Hiền đâu? Ra mở cửa...

Hiền lẳng tai nghe cho rõ, thì ra đó là tiếng của cậu Hai. Hiền lật đật thọc chân vô đôi dép, mừng rỡ lẹ xẹp chạy ra mở cửa. Nó nhìn dáo dác rồi hỏi:

- Thưa cậu Hai mới về. Mợ và hai cô đâu rồi?

Cậu Hai Cung ngó quanh quất:

- Mợ Hai và hai cô ở chơi thêm mấy ngày nữa. Nhà sao vắng hoe vậy Hiền?

Con Hiền đưa tay xách chiếc va-li trên tay cậu Hai Cung. Vừa đi theo sau cậu, nó vừa trả lời:

- Dạ, chú Ba và chị vú đưa ông bà đi lễ chùa rồi. Chỉ có mình con ở nhà thôi. Bữa nay cả nhà ăn chay. Cậu ăn gì chưa để con đi nấu?

Cậu Hai Cung lơ đãng, trả lời:

- Khỏi nấu, cậu đã ăn lúc chờ đờ rồi. Hãy đi châm cho cậu bình nước trà.

Con Hiền “dạ”, rồi đặt va-li trong phòng cậu Hai Cung, nhanh nhẹn lủi xuống bếp nấu nước.

Cậu Hai Cung vừa từ phòng tắm bước ra mặc bộ đồ lụa Hà Đông màu mỡ gà. Dáng cậu dong dong cao, nước da ngăm ngăm nhưng vóc người khỏe mạnh, tay chân vạm vỡ. Đây là thể chất của người đàn ông trẻ ngoài 30 tuổi. Đám công nhân làm việc dưới quyền đều nể sợ, bởi vì cậu nghiêm nghị, làm việc gì cũng có chừng mực. Tiền bạc cậu rất sòng phẳng, không bao giờ lợi dụng khi người ta gặp cảnh tối lửa tắt đèn để chèn ép mướn giá rẻ, hay bắt chẹt để trả giá thấp. Nhân công nghỉ ngơi thì ra nghỉ ngơi, lúc làm việc thì chú tâm vào công việc. Cậu sẵn lòng giúp đỡ khi họ gặp ươn yếu. Và cậu cũng ít hay nói trây, hoặc bỡn cợt với nữ công nhân giúp việc nhà hay việc ngoài đồng áng. Nhờ tánh tình đàng hoàng đó, và nhờ tài khéo léo cai quản mọi công việc làm ăn lớn nhỏ của cha nên cậu được sự tận tình của công nhân. Bởi vậy việc làm ăn của gia đình ông Cả Càn ngày càng mở rộng để ông mua thêm vườn, tậu thêm ruộng đất...

Con Hiền bưng bình trà nóng vào để lên bàn, hỏi:

- Thưa, cậu Hai muốn rót trà ra tách không?

Thầy Hai Cung mắt dán vào sổ sách đang coi, ậm ự “ờ”. Rồi bắt chợt cậu ngẩng đầu lên nhìn con Hiền, nói:

- Hiền, đến giường quạt muỗi, rồi bỏ mùng xuống tấn cho kỹ lưỡng dùm cậu kéo muỗi vào đây bên trong.

Con Hiền nhanh nhẹn “dạ”, rồi lẹ làng leo lên giường. Công việc đuổi muỗi tấn mùng cho cậu Hai Cung ở phòng làm việc này thường thì chiều tối do chú Ba đảm nhiệm. Vì có đêm cậu làm việc đến khuya ngủ lại ở đây, chớ không về phòng mợ Hai. Hoặc lúc mợ sanh đẻ non ngày tháng cần phải cứ kiêng, cậu vẫn ngủ một mình trong chiếc giường cần xa cừ này.

Con Hiền lấy cây quạt mo, quạt phành phạch cho muỗi bay đi. Vạt áo túi của nó cũng tấc lên, vô tình lộ lộ vùng da thịt trắng nuột từ lưng quần trở lên. Dáng ngồi xuống, đứng lên của nó bên trong mùng mờ mờ, ảo ảo, bò qua, bò lại đập vào cặp mắt của cậu Hai một hình ảnh khêu gợi. Bất ngờ, cậu Hai nhào lên giường ôm cứng lấy con Hiền. Bị té bật ngựa, con Hiền sợ quá, cố sức vùng vẫy nhưng không sao thoát khỏi vòng tay rắn chắc của cậu Hai. Cậu bịt họng cầu cứu, van xin của nó bằng những cái hun táo bạo và tới tấp. Cậu khóa tay chân vùng vẫy của con Hiền bằng hơi thở dồn dập nồng nàn và bàn tay sờ mó sành sỏi. Rồi việc gì đến đã đến! Chỉ trong giây phút kèm lòng không được! Cậu Hai Cung đã làm hoen ố tiết trinh của đời một người con gái ngây thơ!

Việc xảy ra quá bất ngờ, làm rối rắm gia đình đồ sộ có tiếng tăm rân rác của ông bà Cả Càn. Ông bà lo. Không phải lo cho con Hiền bị con mình hãm hiếp! Mà ông bà lo rồi đây sẽ ăn nói làm sao với làng nước, xóm giềng, sui gia? Cái gút mắc khó gỡ nhất là vợ cậu Hai Cung! Lời Phật dạy “Chúng sanh đều bình đẳng”. Ông bà Cả Càn thường dựng hương đi chùa, đi miếu, ăn chay, phóng sanh, cúng Phật... Họ cúng tiền xây chùa, xây miếu, tu bổ nhà thờ... Làm bao nhiêu việc thiện, họ mong muốn sau này có hồi báo tốt, được hưởng công đức, hồng ân... Nhưng trong lòng ông bà thì lại khác! Con mình đã hại đời con gái của người ta như thế. Họ

có thấy đó là quan trọng không? Họ có nghĩ sẽ làm sao để bù đắp một phần nào lỗi lầm quá to lớn do con trai họ đã gây ra chưa? Bởi trong thâm tâm họ đám dân ngu khu đen, bọn người ăn kẻ ở, tôi tớ chỉ là rơm rác, là những người hạ cấp. Họ sẽ thí cho nạn nhân một chút tiền, một chút lợi... Mặc dù khổ chủ không bằng lòng cũng không làm gì khác hơn, bởi họ có tiền, có thế lực... Những kẻ bại hoại này, rồi đây Trời sẽ không dung, đất sẽ không tha, sẽ bị sa xuống chín tầng địa ngục, sẽ bị cưa hai nẫu đầu dưới âm phủ, sẽ bị trói ôm cột đồng nung lửa... Những việc làm xấu xa tồi tệ, cướp của, giết người, bắt công, vô nhân đạo, lời nói, hành động của người đời dù có qua mặt được tất cả những người trên thế gian này, chớ làm sao qua mắt được thần linh ở hai bên vai vác?

Con Hiền ngồi trong cánh cửa phòng, đầu tóc bù xù, cặp mắt trắng dã không một giọt nước mắt! Nó sợ điếng hồn? Nó tức tối cho sự bất cẩn của mình? Không ai biết được nó đang nghĩ gì? Ông bà Cả Cẩn tái mặt vì xấu hổ bởi thằng con? Chú Ba, và chị vú khép nép buồn đau ngó xuống thương xót và tội nghiệp cho con Hiền.

Ông Cả Cẩn giận dữ, gầm lên:

- Mày thật là một thằng điên mà, nên đã làm chuyện mất mặt cha mẹ. Mày thật là thằng không ra gì, rồi làm sao đứng vững làm người với thiên hạ? Và ăn nói sao với vợ con mày đây?

Bà Cả Cẩn bình tĩnh hơn chồng, mắng con:

- Tại sao mày điên khùng làm chuyện như vậy? Nó là người ăn kẻ ở có ra gì đâu? Muốn có vợ bé thì nói, thiếu gì con nhà khá giả, đẹp đẽ chịu làm vợ hai vợ ba cho mày. Chị vú, hãy dẫn con Hiền xuống dưới, thu dọn áo quần để ngày mai chú Ba dắt trả về cho ba má nó. Mới mười mấy tuổi đầu mà nập nọn dụ đàn ông rồi.

Nãy giờ im lặng cúi gầm mặt, cậu Hai Cung bỗng đứng thẳng lên, nói lớn:

- Con đã gây ra việc này con chịu trách nhiệm. Ba má khỏi đưa nó đi đâu hết.

Ông Cả Cẩn, quơ cây chổi gần đó đập túi bụi vào cậu Hai. Bà Cả Cẩn chạy đến giựt chổi trên tay chồng bình con, và hét chú Ba phụ bà cản ông lại, không thôi ông sẽ đánh chết con bà. Cậu Hai Cung đứng chịu trận cho cha đánh. Ông Cả Cẩn đập loạn xạ một hồi có vẻ mệt, còn cây chổi gãy cọng sứt que. Ông thấy xuống đất bỏ đi ra ngoài. Bà Cả nạt chị vú, ra hiệu bảo dắt con Hiền đi. Rồi bà dùng tam thập lục kế khi mận, khi ngọt, khóc lóc, kể lể để khuyên dụ thằng con trai phải làm theo cách giải quyết của bà.

Mới canh tư, gà chưa gáy rộ, trời chưa tờ mờ sáng. Trên chiếc xuồng ba lá, chú Ba bơi sau, con Hiền bơi trước để hôm nay đưa trả nó về nhà. Bà Cả Cẩn gởi cho ba con Hiền mấy bánh thuốc rê, và mấy vun giấy quuyến để vắn thuốc hút, hai lít rượu nếp, một hộp bánh tây, và hai gói trà tàu bọc giấy kiếng đỏ. Bà gởi cho má nó hai xấp hàng may áo bà ba, hai xấp lãnh mỹ a mặt đệm may quần và một trăm đồng. Bà còn dặn chú Ba nói với ba má nó, trong ba năm ông bà cho miễn đóng lúa thừa ruộng họ mướn.

Gió sáng lành lạnh. Trời còn tối thui. Trên dải sông dài, lác đác ghe xuồng xuôi ngược chèo bơi thoăn thoắt cho kịp phiên chợ sáng. Những hàng cây hai bên bờ sông còn sáng đèn đom đóm. Mái dầm khua động vào nước lồm bồm. Bầu trời đen, giữa muôn ngàn tinh tú lấp lánh là con trăng lưỡi liềm treo lơ lửng. Cậu Hai Cung chờ sẵn ở ngã ba miếu Ông, đón xuồng lại. Chú Ba có lẽ biết trước, cho xuồng tấp vào bờ. Cậu Hai Cung nói:

- Chú Ba lên bờ canh chừng. Tôi muốn nói chuyện với con Hiền một chút.

Chú Ba bước lên bờ và đi cách xa để cậu chủ nói chuyện với con Hiền, đưa tờ giấy của chủ chú, mà chú thương mến như con của mình. Đêm qua, chú không ngủ được vì xót xa tội nghiệp cho nó. Nhưng chú cũng phải giữ chén cơm cho gia đình, phải trung thành với chủ nên đành phải ngậm câm.

Cậu Hai Cung nhìn con Hiền xấu hổ và hối hận. Con Hiền cúi gầm mặt. Cậu nhỏ nhẹ nói:

- Cậu thành thật xin lỗi Hiền. Cậu hết sức hối hận cho việc làm của mình hôm qua. Xin Hiền tha thứ lỗi cho cậu, và hãy giữ chút ít tiền này để riêng tiêu dùng. Bất cứ lúc nào, Hiền cần chi thì hãy tìm cách gặp cậu, hay nhắn cho cậu biết, nếu làm được cho Hiền, cậu nhứt định sẽ làm.

Con Hiền thút thít khóc. Chú Ba lấy dầm chống bờ cỏ đẩy xuồng ra và bơi đi. Cậu Hai Cung vẫn còn đứng đó nhìn theo chiếc xuồng mờ dần trong bóng đêm...

## CHƯƠNG NĂM

Chuyện ông chủ nhỏ hiếp dâm con ở trong gia đình ông Cả Càn, được ém nhem một cách êm xuôi, như không có chuyện gì xảy ra. Ba má con Hiền ngậm đắng, nuốt cay thương xót cho con gái mình chớ không dám lên tiếng hé môi. Con Hiền, từ khi trở về nhà đến nay cả tháng rồi. Tối ngày nó ở lẫn quần trong nhà nấu cơm, làm công chuyện lật vật, hoặc ra vườn đánh vòng gieo cải trồng khoai. Nó ít nói, biếng cười, lủi thủi lặng lẽ như chiếc bóng, có khi chun vô kẹt, vô hốc, hoặc thức giấc nửa đêm âm thầm khóc một mình. Nó cảm thấy bị cướp đoạt, bị xâm phạm, bị mất mát một cái gì đó kín đáo trong thân thể, mà mọi người khi đối diện với nó như đã nhìn thấy, đã biết hết. Cho nên nó có mặc cảm, nó sợ sệt, trốn tránh không dám gặp ai! Ba nó biết chuyện xảy ra cho con mình, ông uống rượu li bì say sưa tối ngày, để quên đi nỗi thống khổ trong lòng của kẻ làm cha có miệng mà không nói được nên lời!

Sau một tháng dần dật trong nỗi khổ đau, con Hiền bỗng nhiên thay đổi. Nó nghĩ rằng, mình phải đứng lên tạo dựng cho cuộc đời mình, chớ cứ trốn chui trốn nhủi trong nhà thì mình cũng đã bị kẻ xấu phá hại đời rồi. Ai có biết cũng chẳng sao, họ cười thì mặc họ cười, cười đã rồi lại thôi. Mình phải phấn chấn lên, còn phải lo cho cha mẹ và các em nữa. Không thể nào cứ ngồi đó mà than trời trách đất hoài. Mình phải cố gắng làm ăn để thay đổi cảnh sống khốn khó của gia đình. Con Hiền bàn với ba má nó xong. Nó lấy tiền của Hai Cung cho, mua một chiếc xuồng cũ của bà Sáu ở xóm trong. Nửa khuya hôm đó, cha con nó giờ cơm đem theo, bơi xuồng ra chợ mua đồ hàng nằm như là: dầu lửa, rượu, trà, bánh, kẹo, tương, chao, giấy tiền, vàng bạc, nhang, đèn, đường, muối, nước tương, nước mắm... Tất cả được chất trong thúng, trong thùng, trong rổ... Nó cùng thằng em trai thứ tư, tên Hiệ bơi đi bán ở các ruộng đồng có công nhân ở tứ xứ đến làm. Hoặc bán ở vùng có nhà dân trong kinh, trong rạch cùng những vùng lân cận ở xa mà di chuyển đến chợ phải mất nhiều thời giờ, nên dân cư ở đó ít khi ra chợ làng, chợ quận để mua sắm.

Nhờ Ông Trên xót thương, con Hiền bán xuồng hàng rất khá. Tuần nào nó cũng cùng em hoặc cùng ba nó đi chợ bỏ hàng một lần. Buôn bán càng khấm khá nên nó đi bỏ hàng một tuần 2, 3 lần. Bởi đầu óc nó nhạy bén, biết tính toán, buôn bán dần dà có nhiều kinh nghiệm và thêm khôn lanh. Nó lấy hàng hóa mua ở chợ đổi cá, tôm, khoai, đậu, gạo, nếp... Ai mua nó bán, ai đổi chác hàng hóa thấy có lời thì đổi. Rồi nó đem bán, hoặc đem bỏ mỗi các thực phẩm đó lại cho bạn hàng... Nhờ con Hiền, ba má và các em nó đỡ thiếu hụt phần nào, không còn cảnh sáng cháo chiều rau nữa. Năm, sáu tháng sau cái bụng con Hiền đội áo. Nó cắn răng nhẫn nhục chịu đựng trước những lời dèm pha, khinh rẻ, chê bai của xóm làng. Nhưng họ không biết ai đã làm cho cái bụng nó lớn? Nó cũng chẳng cần để ý đến lời bình phẩm châm biếm của họ hàng. Với tâm hồn đơn thuần của một người con gái quê, nó nghĩ rằng, không ai cho nó tiền khi không có lợi lộc cho họ. Và cũng không ai nuôi nó. Chuyện của nó thì nó biết. Có lẽ kiếp trước nó đã nợ nần chi nhà họ, nên kiếp này nó phải chịu nhục nhã do họ gây ra. Nghĩ vậy, con Hiền không còn thấy hận, thấy buồn, thấy giận nữa. Nó không màng cực nhọc dài nắng dầm mưa để chăm lo buôn bán và vui khi thấy ba nó không còn làm lụng vất vả như trước. Má nó mặt mày không còn xanh xao vì rầu lo cho gia đình thiếu trước hụt sau. Các em nhỏ của nó được đến trường trong xóm ê a học hành như những đứa trẻ khác trong thôn làng. Có những khi đi bỏ hàng, nó nhìn trời đêm, nhìn trăng sao, bơi xuồng qua đình, qua miếu linh thiêng. Nó thường khấn nguyện xin Thần linh giúp đỡ nó khỏe mạnh buôn bán khá, khi sanh con ra nó sẽ cho người ta, hoặc đem cho bà phước. Vì nó không biết phải nuôi con làm sao? Lúc còn nhỏ, đứa bé thường hay đau bệnh. Lớn lên làm sao dạy dỗ cho nó nên người? Con Hiền bàng hoàng, vội xua đuổi những ý nghĩ có bao nhiêu chuyện khó khăn sắp đến làm nó rùng mình sợ hãi.

Con Hiền đã biết cậu Hai Cung không được hạnh phúc trong hôn nhân. Nó nghe người ăn kẻ ở đây lâu năm to nhỏ với nhau, họ nói mợ Hai khi còn chưa xuất giá quen thói nhẹ dạ mềm lòng. Mợ bị ông anh rể dụ dỗ có mang, phải đi phá thai. Ông bà Cai Tổng Chiêu, song thân của mợ đánh tiếng, nếu cậu Hai Cung đi cưới con gái họ sẽ tặng cậu 20 mẫu vườn cây ăn trái bên cồn Thới Sơn và 40 mẫu ruộng ở sát ranh ruộng của ba má cậu miệt kinh Mươi Hai. Ông bà Cả Càn thấy cô Kim Xuyên, con gái út của ông bà Cai Tổng Chiêu biết giới phần trắng, thoa son đỏ, vàng đeo ngọc khảm đầy mình, còn đến áo dài gấm, khăn sạt the, giày nhung thêu chỉ ngũ sắc nên họ chóa mắt. Lại khi nghe ông bà Cai Tổng Chiêu đánh tiếng cho cửa hồi môn hậu hỉ hai vợ chồng ông Cả Càn mê tơi. Bà mai lại ton hót:

- Cô út Xuyên có hạnh kiểm khít khao. Ngặt cổ nghiêm trang, lạnh lợt với chòm xóm nên họ ganh ghét cổ, phao vu cho cổ những chuyện điểm nhục xấu xa đó.

Ông bà Cả Càn tin lắm nên ép con trai mình phải đi cưới cô Kim Xuyên cho bằng được. Vốn là một thanh niên sành sỏi, sau đêm tân hôn cậu Hai Cung đâm ra khinh lờn vợ, rẻ rúng gia đình bên vợ! Nhưng rồi vợ chồng họ

cũng ăn ở với nhau, dù không thương yêu nhau. Mợ Hai Cung có mặt mày cũng dễ nhìn, tuy trán hơi thấp, miệng hơi rộng, tiếng nói hơi gắt. Có lẽ vì vợ chồng không được hòa thuận, nên mợ cũng có tật quạ quọ, câu mâu, khó chịu... Và mỗi lần có bầu là mợ ưả cắn cắn đôi co với chồng. Không biết phải bị ảnh hưởng mẹ lúc mang thai không mà hai cô Kiều có tánh hay giận, hay bực dọc, cau có. Hai cô Kiều này có thể đẹp nếu thần thái họ tươi sáng, nếu diện mạo họ vui vẻ. Bởi cô nào cũng có thân hình cân đối, ngực cao, hông nở, mặc áo dài Cát Tường và quần đay giữa đều lồ lộ vẻ nồng nàn, kêu gọi.

.....

Mợ Hai Cung dắt con về thăm cha mẹ mình, định sáng mai trở lại nhà chồng thì bất ngờ bị hư thai, làm mất thằng bé trai hơn 6 tháng. Gia đình họ có tiền có cửa, tần liệm thằng nhỏ bằng gấm, bằng nhiễu, xây kim tinh, làm mã đá, cất nhà mồ. Con chưa lọt lòng mẹ thì đã chết! Mợ Hai Cung suốt ngày khóc lóc tỉ tê, đau buồn bỏ ăn, bỏ ngủ nên đau bệnh rề rề. Gia đình hai bên buồn rầu, má của mợ an ủi con. Bà Cả Cẩn khuyên dẫu:

- Bỏ qua đi con, nó vẫn số chưa chào đời mà đã ra đi, nên đâu phải là lỗi ở con. Con còn trẻ, sẽ có thai và sanh con trai cho họ hàng nhà mình. Thôi con đừng buồn nữa mà hao mòn sức khỏe.

Bà Cả Cẩn thuận tay rót cho dẫu tách nước trà nóng bảo uống đi cho ấm, thì cậu Hai Cung bước vào.

Từ ngày cậu hại đời con Hiền đến nay cũng đã 5, 6 tháng rồi. Tất cả mọi việc đã êm xuôi. Vợ cậu không biết gì. Bên nhà con Hiền không ai thừa gởi kiện cáo chi cả. Nhưng mà lòng cậu Hai Cung vẫn chưa yên. Lúc nào cậu cũng thấy khổ sở, xót thương, hối hận... Cậu rất mong gia đình con Hiền đi kiện cho cậu ở tù, hay con Hiền đến mắng chửi thậm tệ, xỉ vả cậu là mặt người mà lòng lang dạ thú... Có lẽ như vậy cậu sẽ thấy đỡ bực dọc, và đỡ khổ hơn! Bình thường đã ít nói, sau ngày đó cậu Hai Cung còn ít nói hơn. Cậu nhìn vợ chớ không hỏi han, hay khuyên nhủ câu nào! Mợ đang buồn đau, lại thấy chồng lạnh nhạt, tức tối cần nhằn, trách móc, khóc la ầm ĩ:

- Ông làm cha kiểu gì đây? Đứa con chưa ra đời đã chết, vậy mà ông không có một giọt nước mắt xót thương? Bộ ông bị ma ám rồi hả? Phải rồi, nó đâu phải là con ông, nên ông coi chuyện xảy thai kia như chuyện của người dưng vậy.

Cậu Hai Cung nổi cáu:

- Bà câm họng lại đi. Đừng có trách ai. Cũng tại cái miệng ăn nói chanh chua của bà mới nên nổi này. Nói xong cậu bỏ đi ra ngoài. Từ lúc đám cưới đến giờ, chưa lần nào cậu Hai Cung, ăn nói thẳng thừng hoặc có phản ứng mạnh với vợ như vậy. Mợ tưởng chồng tức tối vì mất con bởi lỗi ở mợ. Mợ Hai Cung tủi thân khóc rống lên.

Ấy vậy! sau lần hư thai đó, chưa đầy 3 tháng, thì mợ Hai Cung lại xảy thai lần nữa! Hai bên gia đình bắt đầu lo? Bà má mợ không ngại đường thủy xa xôi từ miệt Vĩnh Long đến thăm con. Má mợ khuyên con nên đi coi thầy, xin bùa... Bà Cả Cẩn cũng đồng ý với sui gia về chuyện này. Hai bà dắt con đi cầu tự ở khắp vùng Hòa Lộc, Vĩnh Kim, Cái Nứa, đi coi cô Năm ở Đạo Thạnh gần Ngã Ba Trung Lương nhập cốt bà Sáu Ngộ. Xác để vong linh cô Năm nhập vào là một bà xồn xồn mập ú tròn quay. Vóc dáng bà lùn xịt, đầu dít một tấc. Không ai thấy được cái cổ của bà. Miệng bà ăn trầu xảm xạp không kéo da non, nên hai bên mép cổ trầu tươm ra như máu thấy mà ghê! Bà mặc chiếc áo bông tay phùng màu sắc lòe loẹt như con nít. Giọng nói bà nhão nhẹt pha trộn nhông nhẹo thật không giống ai.

Am cô Năm là một cái chòi nhỏ ở dựa mé nước ngay trên vòm rạch. Gió từ sông cái hù hù thổi vào làm tung tấm vách dưng bằng lá lợp nhà bị đứt dây cột, đánh vào nhau nghe phành phạch. Bàn thờ chiếm hơn nửa căn nhà, treo đủ thứ đồ chơi, như trống, kèn, cây gỗ khắc hình người, hình thú, nón giấy, khăn giấy đủ màu đủ sắc, có tòng có tua. Cây trái, bánh kẹo chất đầy đĩa. Khói hương bay nghi ngút, chứng tỏ cốt cô Năm làm ăn khá. Trước khi cô Năm nhập vào, xác đồng lẫn lộn, múa may, gật gù một hồi có vẻ mệt nhọc lắm. Khi cô Năm nhập vào xác, thì giọng nói bà đồng lúc thanh tao, lúc nhỏ nhẹ, lúc lễ phép, lúc nhõng nhẻo, lúc khóc, lúc la... Cô Năm uốn éo mình mẩy, cười ha hả chỉ mặt hai bà, rồi lắc đầu, lấy giọng nhông nhẻo của trẻ con, nói:

- Trong gia đình của bà ngoại, của bà nội có thằng nam làm việc thương luân bại lý nên Trời giận không cho mợ Hai sanh con trai. Sau này dù có sanh con trai thì nó cũng sẽ ra đi chớ không sống đời ở nhà mợ dẫu ha, ha, ha...

Nói xong cô vỗ tay cười lớn. Hai bà già, cùng mợ Hai Cung lính quỳnh lạy cô Năm như té sao, cầu xin cô cứu giúp chỉ bày họ phải làm sao? Cô Năm bèn bấm ngón tay, la lớn:

- Cô Năm thắng đây!

Bà đồng ngả nằm ra đó như một đồng thịt, như con heo đang ngủ. Bà Cả Càn, bỗng nhớ đến việc làm bất nhân của thằng con mình, nên càng bấn loạn hơn. Bà đốt nhang lạy vái bốn phương tám hướng. Rồi cô Năm trở lại nhập vào xác bà đồng nói rằng:

- Cô Năm đã độn thổ xuống âm ty địa phủ. Rồi cô Năm thăng lên thiên đình hỏi Thần giữ sổ tử sanh. Ông Thái Bạch Kim Tinh dạy rằng vợ Hai phải xin một đứa con trai về nuôi thì sẽ sanh được con trai sống lâu trăm tuổi, để nối dòng nối dõi tông đường cho nhà họ Trần của cậu. Vợ nếu thi ơn bố đức thì con trai vợ sẽ vang danh từ Nam chí Bắc.

Ba người đàn bà cảm ơn bà đồng, không quên cúng cô Năm món tiền hậu. Họ ra về, lòng buồn vô hạn. Mỗi người theo đuổi ý nghĩ riêng của mình, không ai nói lời nào với ai suốt quãng đường dài.

Chuyện vợ Hai Cung phải xin con nuôi làm kẻ ăn người ở trong nhà ngạc nhiên quá đỗi và cũng lo. Bởi vợ là con nhà giàu, được nuông chiều chớ không được chỉ dạy cách xử thế từ thuở nhỏ. Nên vợ không tránh khỏi tánh kiêu căng, ích kỷ, ương ngạnh và có khi trịch thượng hỗn hào với mẹ chồng. Bà Cả Càn biết con dâu tánh tình như vậy, nên bà luôn luôn nhịn nang dâu ó đằm. Hoặc khi có việc gì xảy ra giữa vợ với người giúp việc, bà rầy ép mấy người làm cho êm nhà, êm cửa. Biết bà thương yêu che chở như vậy, vợ lại không thương mẹ chồng và còn coi thường bà già chồng. Trong gia đình có 2 người đàn ông trị được vợ là ông Cả và cậu Hai. Bởi có lần cậu vợ cãi lộn, vợ ngoe nguẩy gom góp đồ đạc đất đai hai đứa nhỏ về cha mẹ mình. Vợ tưởng chồng sẽ lên năn nỉ rước về. Ba ngày, năm ngày, rồi mười bữa... cậu không đi, mà ông Cả cũng không cho bà Cả đi. Nửa tháng sau, mẹ vợ đưa vợ xuống. Bà mẹ vợ ra điều có ý trách móc rể. Cậu lờ đi, bảo là quá bận rộn không về thăm ông bà nhạc được. Cậu để vợ con đi chơi cho thông thả, chừng nào muốn về thì về. Từ đó mỗi khi cãi lầy với chồng, vợ không đi về nhà cha mẹ mình nữa. Vợ sợ, và ghét nhứt là ông cha chồng khó khăn hay bắt lỗi bắt phải và nghiêm khắc.

## CHƯƠNG SÁU

Thằng Hiền em con Hiền xuống làm công cho ông Cả Càn gần cả năm rồi. Khi nó mới đến chiều tối hôm trước, thì sáng sớm hôm sau, được chú Ba cất đặt và cho người dẫn nó đi làm ở ruộng mãi tận trên kinh xa, gần giáp ranh với Cao Lãnh, phải bơi cả ngày đường mới đến nhà ông Cả Càn. Nên nó không biết ai ở trong nhà chủ nó. Và nó cũng không hay biết gì về chuyện của chị nó với cậu Hai Cung.

Một hôm chú Ba có dịp đưa cậu Hai đi thăm ruộng. Nó vét bờ và nhổ cỏ lúa về, tay xách xâu cá, lưng thưng đi ngang. Thấy chú Ba và ông khách lạ, nó lễ phép chào hai người rồi đi vào trong. Cậu Hai hỏi:

- Nó là ai vậy? Có phải là tên lợc điền do tía tui mới mượn hả chú Ba?

Chú Ba, nhìn cậu chủ như dò xét, rồi e ngại trả lời:

- Thưa cậu, nó là thằng Hiền, em của cô Hiền... Nó ở đây cũng lâu rồi. Tại chưa có dịp xuống dưới nhà nên cậu chưa thấy mặt đó thôi.

Cậu Hai Cung mở to mắt định nói gì, nhưng lại thôi. Ăn cơm trưa xong, thằng Hiền định ra đồng để nhổ cho xong đám mạ và bó từng bó. Thấy nó, chú Ba hỏi:

- Ra đồng hả Hiền? Nước kinh, nước ruộng năm nay thế nào, nghe nói có nhiều phèn lắm hả? Nhớ, khi nước ròng, mở hết mấy cái cần cho nước sông tràn vào thông thương trong ruộng rồi chặn lại. Sau đó, gần đến nước kém thì xả cãng ra để nước phèn chảy hết, và khi nước ròng lại mở cãng cho vào. Cứ làm như vậy thì phèn sẽ không gây hại nhiều đến lúa.

Nó cười hiền, chỉ chiếc quần ống thấp, ống cao đang mặc, bảo:

- Chú thấy đó, phèn đặc quá nên làm ống quần tui vàng quách và dòn nên rách te tua. Dạ, tui sẽ làm theo chú biểu. À, chừng nào chú dìạ vậy chú Ba?

Trong khi thằng Hiền nói chuyện với chú Ba, thì cậu Hai Cung ngồi ở ghé dựa bên án thư, giống như cậu đang ngồi xem sổ sách chi đó. Nhưng thật ra cậu cố tình ngồi để nghe chú Ba và thằng Hiền đối đáp với nhau. Chú Ba trả lời nó:

- Đợi trời ngả bóng thì về cho kịp con nước. Làm ở đây bao lâu rồi hả Hiền? Cưới vợ chưa? Có về thăm nhà thường không?

Thằng Hiền cười hèn hếch:

- Vợ con gì chú ơi! Tui đi làm mượn làm thuê không đủ nuôi thân thì tiền đâu mà cưới vợ? Rồi còn nuôi nó nữa. Chắc chuyện đó hồng bao giờ có đâu...

Chú Ba cũng cười, hỏi tiếp:

- À, cô Hiền dạo này ra sao? Cổ có chồng rồi hả?

Thằng Hiền giọng nói trở buồn:

- Tội nghiệp chị tui khờ dại! Lúc đi làm ở dưới nhà bà Cả, gặp phải kẻ xấu mê hoặc, bị nó gạt gẫm rồi bỏ đi mất. Chị mang bầu, sanh ra thằng con trai. Nửa tháng trước về cúng giỗ ông nội tui, nó được tuổi mấy rồi. Thằng nhỏ trắng trẻo, mặt mũi lanh lợi, thật là dễ thương quá.

Cậu Hai Cung đánh rơi giấy tờ đang cầm trên tay. Còn chú Ba hốt hoảng, không kèm được, thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi! Thật vậy sao? Rồi từ lúc trở về nhà đến giờ cổ sống ra sao? Đã nghèo mà còn mắc cái eo nữa? Ôi, thiệt tội nghiệp cho cổ quá đi!

Thằng Hiền thở dài:

- Thì sống hẩm hiu với gia đình bữa cháo bữa rau chú à. Lúc biết chỉ có chữa hoang, họ hàng xúi phá thai, nhưng chỉ không chịu, nói là để sanh rồi đem cho bà phước. Nhưng sau khi sanh, thấy mặt thằng con, chỉ không nỡ đem cho người ta! Mẩu tử tình thâm mà chú, mẹ nào mà đi bỏ con cho đành? Chỉ nói với ba má tui xin thương xót cho mẹ con chỉ, để chỉ đi buôn gánh bán bưng nuôi nó. Cha nó bắt nhân, nhưng chỉ không bỏ con chỉ được...

Chú Ba chép miệng thở dài, láp váp:

- Khổ mạng thiệt mà! Khổ mạng lắm đa!

Cậu Hai Cung không giữ được bình tĩnh, giọng run run gọi chú Ba vào. Thằng Hiền đứng dậy với lấy cái nón lá đội lên đầu, và cây cuốc dựng bên vách đi ra đồng. Vừa đi, nó vừa gò giọng hát theo điệu Sơn Đông Hương Mã đã học lóm ba xồn bốn xực:

*“Thỏ con thỏ, quay xà quay, chạy đến chòm cây.  
Chòm cây còn đây, đừng la bự cha già hay được,  
chắc anh ở tù, không ngày trở về...”*

Đây là bài hát cải lương mà nó nghe anh Bảy Địa hát hôm bữa nhậu thịt chuột nướng ở nhà của ông Mười Cồ. Nó bỗng nín hát, quay lại khi nghe tiếng chú Ba gọi lớn. Thằng Hiền hỏi:

- Gì vậy chú Ba?

Chú Ba vừa thở, vừa móc túi và nói với nó:

- Lúc cô Hiền còn ở cho nhà bà Cả, tao thương cổ như con gái tao vậy. Nay nghe cổ gặp hoàn cảnh ươn yếu, khó khăn, tao gửi tặng cổ chút tiền, khi nào mày về nhớ đưa tiền cho cổ, và nói tao gửi lời thăm. Thôi đi làm đi, tao về nghen.

Chú dúm tiền vào tay nó, quay lưng đi. Thằng Hiền đếm mấy tờ giấy bạc cộng lại giật mình! Tới 30\$ lận, sao nhiều dữ vậy cà? Nó đi làm đầu tắt, mặt tối mà một tháng chỉ có 10\$ thôi. Nó để tiền vào miếng vải nhựa gói kỹ cất vào tận túi áo.

Chú Ba vừa đẩy mạnh mái chèo vừa hát theo điệu Nam Ai cho quên quãng đường về còn xa. Cậu Hai Cung ngồi trong mũi ghe, trước bình trà đã cạn và gói thuốc lá Bastos chỉ có cái bao không. Cậu vò bao thuốc ném xuống dòng nước chảy ngược chiều theo hướng lướt tới của chiếc ghe. Vàng ô khuất sau dãy cây trâm bầu phía ruộng xa ở phương tây. Ánh tà dương vàng rực rỡ chói sáng trước khi trời chạng vạng đỏ đèn, và trước khi bóng đêm dày đặc buông xuống. Chú Ba chèo khỏi con kinh đào, qua dòng sông lớn. Hai bên bờ sông có những ngôi nhà khang trang, thỉnh thoảng mới có căn nhà ngói. Nhưng những căn nhà lá có vách bở kho, sân trước có bàn thờ Ông Thiên, có trồng hoa tươi, có cây xanh, lá thắm, có hoa trái sum sê quần nhánh. Chứng tỏ đây là một làng trù phú, dân làng có nếp sống an cư, no ấm. Trên nền trời ửng những vệt mây dài ngủ sắc từ phương trời tây, lác đác vương làn mây trắng mỏng. Xa xa lẫn lộn trong vùng cây xanh tươi bên bờ sông có những cây ô môi lớn tàn nở hoa màu tím tím đỏ. Trên mặt nước sông lững lờ, những cánh hoa ô môi rơi rụng bồng bênh theo làn sóng nhấp nhô.

Cậu Hai Cung thở dài thườn thượt, lòng buồn vô hạn. Chuyện con nhỏ ở bị cậu chủ hăm hiếp rồi cho tiền cho bạc đền bù cho cha mẹ nó là xong. Những chuyện đó xảy ra hà rầm như ăn cơm bữa ở cái xã hội phong kiến chưa xóa hết này. Chuyện con Hiền với cậu, cứ âm ỷ trong tâm hồn cậu. Cho đến nay cậu không làm sao quên được đôi mắt thê thảm của nó! Cậu cố tình quên để gia đình êm ấm giữ danh tiếng và thể diện cho cha mẹ cậu và cho cậu. Những tưởng thời gian đã xóa nhòa tất cả. Nhưng hôm nay, tin con Hiền sanh con đã làm cho cậu bán loạn, xáo trộn tinh thần, và ăn năn càng đè nặng tâm hồn cậu hơn.



Chiếc ghe vẫn lướt nhanh thu ngắn quãng đường về. Màn đêm buông xuống. Nhà nhà đã lên đèn. Tiếng chim về muện gọi đàn kêu oang oác trong không gian tối mịt mờ. Trên sông dài cách nhau vài cây số có cây đèn bão treo trên cột cao, báo hiệu có hàng đày giăng ngang sông, để xuống ghe tránh, không bị vướng vào. Và gần dọc theo bờ sông le lói ánh đèn ve chai của những chiếc xuống câu tôm. Ghe chèo ngang qua lảng tránh, tiếng hát của thiếu phụ vang vang trong gió:

*“Âu ơ...Than rằng gói gắm không êm. Gói lụa không mềm bằng gói tay em...Âu ơ...Đốt than em nướng con cá duồng. Mua hai xí rượu bôi xuống kiếm anh...Âu ơ... Nhớ anh em nấu cháo bồi. Kho ơ cá bống, hâm nồi canh khoai... Âu ơ...”.*

.....

Nhà ông Cả Cẩn giữa đêm tăm tối mà đèn đuốc sáng trưng. Người trong nhà lảng xãng, kẻ chạy lên, người chạy xuống, kẻ nấu nước người kiếm gừng, hái chanh, đập sả... để xông, hơ, vác hơi, cạo gió cho cậu Hai đi thăm ruộng về bị ngất xỉu vì cảm nắng. Cậu Hai đang nằm liệt trên giường. Chỉ bệnh mới có mấy ngày thôi mà thần sắc cậu sút giảm ngó thấy. Hai gò má cậu hóp lại, cặp mắt thâm quầng, vô thần, mặt mày tái nhợt, môi khô đến tróc da. Chú Ba quay đi nơi khác len lén thở dài. Chú hiểu rành rọt tại sao cái bệnh bất ngờ đến với ông chủ nhỏ của mình, trong khi cha mẹ vợ con cậu không ai hề hay biết nguyên nhân của nó!

Hôm nay là ngày thứ năm cậu Hai Cung bị bệnh. Bà Cả Cẩn bảo con dâu cùng chị vú đi chợ mua thịt tươi và gan heo về nấu cháo đổi bữa để cậu ăn cho mau khỏi bệnh. Chú Ba đỡ cậu ngồi trên ghế dựa. Bà Cả vừa thổi cháo cho nguội đút cho con ăn, vừa nói:

- Con cố gắng ăn cháo cho mau hết bệnh. Không ăn mà uống thuốc cũng không nhằm, nhờ gì đâu. Má không biết tại sao con bỗng dưng lặn đùng ngã bệnh? Không bị mưa, cũng không bị nắng. Để má bảo vợ con cùng bà vú ngày mai đi cầu cô Năm. Cổ sẽ chỉ bảo cho mau hết bệnh. Hôm đó, má cùng chị sui và vợ con đi viếng am cô Năm. Cô nhập xác đồng sẽ cho biết tại nhà này có người làm việc xấu, nên vợ con không nuôi được con trai. Má nghĩ chắc không phải vậy đâu, vì mình đã bù đắp cho nó rồi...

Cậu Hai khó khăn lắm mới nuốt được mấy muỗng cháo. Nhưng cậu cảm thấy miệng mình đắng chằng đắng nghét và cậu chóng mặt, rồi ói ồng ộc. Chú Ba lấy ống nhổ hứng không kịp. Mùi ói chua lè chua lét bốc lên nồng nặc. Bà Cả bảo:

- Chú Ba đỡ cậu Hai lên giường, rồi mau quét hốt và chùi lau chỗ dơ. Chú nhớ lấy tro bếp phủ lên vũng ói cho bớt mùi hôi nghen.

Chú Ba “dạ” rồi mau lẹ quét dọn làm theo ý bà chủ. Cậu Hai mệt nhọc thở dốc, mặt mày nhợt nhạt không còn chút máu. Nhìn sắc diện của con, bà xót xa, lấy khăn lau nước mắt. Cậu Hai Cung nắm tay mẹ thều thào:

- Xin lỗi má, con đã gây ra tội lỗi đáng chết, nên giờ bị Trời phạt chắc là không sống bao lâu nữa đâu. Nếu con có mệnh hệ nào thì xin ba má đừng có quá đau buồn cho thằng con bất hiếu này.

Bà Cả Cẩn khóc lớn:

- Con là đứa con hiếu hạnh, hiền lành, tốt bụng của gia đình. Đừng có nghĩ bậy. Vài hôm nữa con sẽ hết bệnh.

Cậu Hai, nhìn mẹ cặp mắt lờ đờ, van lơn:

- Con xin má giúp con cứu người ta! Con lạy má, má hãy thương con...

Cậu Hai nói đến đó lại ngã ra xỉu nữa. Bà Cả ôm chầm lấy con la khóc cầu cứu. Sau một hồi được cạo gió, hơ nóng, đổ thuốc... cậu Hai tỉnh lại, ai hỏi gì cũng không nói, mắt nhắm nghiền mà lệ sầu ràn rụa. Bà Cả vừa lo con bị trúng tà, vừa sợ con chết. Chú Ba chịu không nổi, học lại hết câu chuyện giữa chú với thằng Hiền mấy hôm trước trên ruộng, cho bà chủ nghe. Bà Cả Cẩn sững sờ khi nghe con Hiền sanh được thằng trai với con mình. Bà lật đật kéo chồng vào nhà trong, bàn bạc cách gỡ rối cho gia đình.

Mấy hôm sau, bệnh của cậu Hai Cung thuyên giảm dần. Ở trong nhà từ trên xuống dưới trừ vợ chồng ông Cả Cẩn, cậu Hai Cung và chú Ba, ai nấy đều tuyệt đối tin tưởng là nhờ bà đồng nhập xác cô Năm sẽ giúp việc trừ ma đuổi quỷ nên Cậu Hai mới bớt bệnh. Và cũng sau khi cậu Hai đỡ bệnh, ăn uống biết ngon, mặt mày tươi tắn lại, thì chú Ba đưa bà Cả Cẩn đi thăm ruộng. Ba má con Hiền đang giã gạo chày đôi trước sân. Con Hạnh em kế thằng Hiền nấu cơm, kho cá dưới bếp, trong khi con Hiền đi bán xuống hàng chưa về. Chú Ba vào trước, nói với ba má cô Hiền:

- Chào anh chị. Hôm nay bà chủ đi thăm ruộng, tiện đường nên ghé qua thăm anh chị đây.

Ba má con Hiền chưng hửng và ngạc nhiên quá đỗi. Vì mỗi khi gia đình ông Cả có đám tiệc thì ba con Hiền xuống làm mấy ngày, Tết nhứt đến dù nhà thiếu trước hụt sau họ cũng phải mua cá lóc bự, gà thiến, nếp hương, hay gạo nanh chồn đem biếu. Ông bà chủ giàu có, thuộc hàng người thượng đẳng, thân phận cao sang thì có lẽ nào mà ghé thăm tá điền nghèo mạt rệp? Mọi khi nếu có việc gì cần sai bảo, thì bà chủ ở trại ruộng gọi tá điền tề tựu lại, chớ có đâu đến tận nhà để viếng thăm? Hai vợ chồng họ vừa sợ vừa lo, không biết chuyện gì sẽ xảy đến?

Ba con Hiền vội lấy cái quần dài và cái áo mặc vào để ra chào bà chủ. Má con Hiền cũng lĩnh quần áo mặc vào. Cả hai vợ chồng khúm núm cùng ra cửa đón bà Cả Cần.

- Dạ, kính chào bà Cả.

Bà Cả Cần tươi cười chào lại họ. Bà hỏi băng quơ vài câu về ruộng nương lúa thóc rồi bà nhẹ giọng nói:

- Chú thím ngoài ruộng nương còn có làm gì thêm không?

Ba con Hiền lễ phép trả lời:

- Dạ thưa không bà chủ, ở đây dân sống về 2 mùa lúa ruộng, những tháng còn lại thì tui tui trồng khoai để ăn chớ không có bán. Gặp mùa nước lớn quá thì chỉ 2 mùa lúa thôi, không có vụ khoai, vụ bắp gì nữa.

Bà Cả Cần dòm khắp nhà. Tuy là nhà lợp lá xé, vách tre, nền đất nện, nhưng đâu đó quét tước sạch sẽ. Bàn thờ, bàn ghế, tủ áo, cái đi-văng... đóng bằng gỗ rẻ tiền như là thao lao, mít nhưng được lau chùi bóng láng. Chiếc bàn dài đặt giữa nhà, hai ghế trường kỷ đặt hai bên có vẻ tươm tất hơn. Ba con Hiền cho biết, bàn ghế đó do người bác ruột qua đời để lại cho. Bàn thờ có bát cắm nhang bằng sành tráng men xanh vẽ bát tiên ngồi chơi cờ bằng mực chàm đậm. Dĩa quả tử vẽ tám thứ trái cây ở thành đĩa: Lê chi (trái vải), long nhãn, phật thủ, đào tiên, mộc lý, mộc qua, lựu, trái xá lị. Bàn thờ không có lư hương, chân đèn, đèn lư ly gì cả. Chỉ có bài vị cha mẹ, và ông bác sơn son thếp vàng. Trên chiếc bàn dài là bình trà bằng sành lớn, cỡ 4 bàn tay vòng có vẽ hình con đạ cắm kê (gà trống cồ, mồng đỏ, lông màu lửa, cổ và ức giát lông màu xanh). Trên khay có 6 cái tách sành lại vẽ gà tre, có lẽ không cùng một bộ với bình tích, nhưng nhìn chung thì tất cả như cùng chung một thứ men, cùng một kiểu vẽ. Trên 4 cột nhà ở giữa chỉ treo liễn kiếng Lái Thiêu. Còn trên vách thì treo liễn giấy bồi màu vàng nghệ, màu cánh sen, màu đọt chuối gọn sóng ngân nhũ. Trên nền ngân nhũ là bài thơ chữ nho viết bằng lối chữ thảo. Má con Hiền bảo là do ông bác để lại vào ngày lễ Tết trang hoàng nhà cửa. Trên mỗi tấm tranh là bài cổ thi chúc xuân, mà vợ chồng bà không biết đọc chữ Nho nên không biết nghĩa thú trong thơ ra sao.

Bà Cả Cần khen:

- Nhà cửa chú thím tuy không có vật chi quý giá để bày biện rườm rà, nhưng mọi nơi đều đâu ra đó, ngăn nắp. Đồ đạc đều lau chùi sạch bóng, coi thấy thương quá!

Ba con Hiền đỡ lời:

- Đó là do con Hiền săn sóc nhà cửa. Trước kia nó ở mướn nhà bà nên nó tập quen thói ăn ở ngăn nắp gọn gàng rồi.

Bà Cả Cần cười hí hờn ra vẻ toại ý lắm. Má con Hiền mời bà Cả ăn trà gọi là để mở đầu câu chuyện. Ba con Hiền quay qua vợ:

- Bà đi nấu nước đi, và bắt con gà làm thịt nấu cơm đãi bà Cả.

Má con Hiền gạt đầu định đi xuống bếp. Bà Cả ngăn:

- Thôi, khỏi đi thím. Tôi vừa mới ăn cơm trưa xong. Thím cứ ngồi đó nói chuyện. Hôm nay tôi đi thăm ruộng thế cho cậu Hai. Cậu bị bệnh lần này không đi được. Nghe nói cháu Hiền đã có con nên, tiện dịp tôi ghé qua thăm luôn.

Bà Cả nhìn vào nhà trong như tìm kiếm, rồi nói tiếp:

- Chuyện xảy ra giữa thằng con trai tôi và con Hiền chúng tôi cũng buồn lắm. Nhưng chuyện đã dĩ lỡ rồi. Mong chú thím bỏ qua cho.

Ba con Hiền đau xót lắm từ lúc con ông bị hiếp đáp để rồi có chửa hoang để lạnh để bị họ hàng khinh khi, xóm làng cười chê. Ở thôn quê, dân chúng nghèo tiền nghèo bạc chớ không nghèo tình nghĩa và nhân phẩm.

Nhưng từ bấy lâu nay, vợ chồng chú ngậm đắng nuốt cay chịu trận, vì gia đình chú nghèo, đất đang ở, ruộng đang làm là của ông bà Cả, nếu chú chống cự họ thì họ lấy lại rồi gia đình chú ăn ở đâu? Nên phải làm thinh.

Má con Hiền bật khóc. Ông chồng bà nói:

- Thưa bà Cả, chuyện đó cũng đã qua hơn cả mấy năm rồi. Tại số phận bạc phước của con gái tôi. Làm cha làm mẹ chúng tôi phải gánh chịu chớ biết làm sao bây giờ?

Bà Cả ôn hòa nói tiếp:

- Thiệt ra chúng tôi không biết con Hiền có thai. Cho đến nửa tháng trước, cậu Hai đi thăm ruộng nghe thằng Hiền nói với chú Ba vụ này nên chúng tôi mới biết. Chúng tôi có trách nhiệm với mẹ con của cháu Hiền. Mẹ con nó ở đây hay ở đâu vậy chú thím? Sao nãy giờ tôi không thấy tụi nó?

Má con Hiền lau vội nước mắt, trả lời:

- Thưa bà, con Hiền sáng sớm đã bơi xuống hàng đi bán trong kinh, chiều tối mới về. Còn con nó đang ngủ trong chiếc võng ở nhà bếp.

Bà Cả đứng lên, nhìn ba má con Hiền nói:

- Chú thím cho tôi thăm thằng nhỏ một chút được không?

Má con Hiền nhìn chồng. Ông gật đầu. Họ đi trước, bà Cả và chú Ba theo sau. Chiếc võng đương bằng dây chuối xiêm phơi khô, dưới lưng thằng bé là manh đệm rách ẩm ướt vì ngấm nước đái của nó. Thằng bé chợt thức giấc, mắt mở to, cười hả miệng, quơ tay quơ chun mừng rỡ đòi bông. Má con Hiền ẵm cháu ngoại lên, lại lu lấy gáo múc nước rửa mặt cho nó. Bà Cả Cằn xúc động, mắt đỏ hoe. Trước khi ra về, bà hỏi ba má con Hiền:

- Chú thím có muốn mua 4 công đất đang ở, và 8 công ruộng đang làm không? Vợ chồng tôi ở xa, việc đi lại khó khăn nên ông nhà tôi muốn bán chút ít đất ruộng đó. Nhưng trước khi bán phải hỏi vợ chồng chú, chừng nào chú không mua, thì chúng tôi mới sang cho người khác.

Má con Hiền nhìn chồng muốn khóc! Không có miếng đất để ở, không có thềm ruộng để canh tác thì sẽ làm sao để sống đây? Vợ chồng bà, từ ngày con Hiền về đi buôn bán nhưng cũng đủ no ấm thôi, làm sao có tiền mà mua? Ba con Hiền nhìn xuống đất, chẳng trả lời bà Cả Cằn. Bà Cả Cằn bảo chú Ba xuống ghe bưng quà tặng lên. Bà nói:

- Nghe con Hiền có con, tôi có mua cho đứa nhỏ mấy xấp vải, và chút ít tiền. Con Hiền về, thím nói đây là chút tâm ý của tôi gởi để nó trả công may áo quần và thỉnh thoảng mua bánh trái cho thằng nhỏ. Nếu nó có cần gì thì cho tôi biết hoặc đến gặp tôi.

Miệng bà nói vậy, nhưng bà biết rằng, trong lúc khốn khó, bụng mang dạ chửa nó còn không đến xin xỏ bà, thì giờ đây đời nào nó há miệng nhờ cậy hay là quà bết quệt ai. Bà thấy lòng mình nao nao vừa thương vừa trọng gia đình ba má con Hiền. Họ nghèo khổ vẫn chịu đựng, không vì chuyện con bà làm ra mà xin xỏ hoặc làm rách, làm eo, bắt chéo, bắt chẹt gia đình bà để đòi tiền, hoặc đòi thứ này thứ kia ... Thật đúng là "lành cho sạch, rách cho thơm". Bà nhắc lại với ba má con Hiền:

- Chú thím có muốn vườn đất đang ở, đang làm thì xuống thương lượng với cậu Hai. Tôi thấy không khó đâu. Chú thím cứ cho mấy thằng con trai lớn xuống làm vài năm thì trả dứt nợ...

Bà Cả ra về đến nhà thì biết con dâu dốt hai đứa cháu nội về thăm ông ngoại bất ngờ lâm trọng bệnh. Chiều tối đó, sau khi cơm nước xong, bà kể lại cho chồng con nghe:

- Con Hiền khéo nuôi con, nên thằng nhỏ tròn trịa, bụ bẫm, tay chân mập tròn trịa. Mặt mày nó sáng sủa, tuần tú, nước da trắng hồng, cặp mắt tròn to và đen như hai hột nhãn. Thấy ai cũng không biết lạ miệng cười toe toét có lúm hai đồng tiền, trông thật dễ thương. Ba má con Hiền bảo là thằng nhỏ nghe hiểu hết mọi thứ, chỉ hơi chậm nói thôi. Mặt nó thiệt giống thằng Cung hồi thuở nhỏ.

Ông Cả Cằn lơ đãng nghe, cậu Hai Cung thì lắng tai nghe và theo dõi lời của mẹ không chớp mắt. Bà Cả bưng tách trà uống rồi nói tiếp:

- Gặp nó chỉ có một lát thôi, mà trên đường về lòng tôi cứ bào xào dao động mỗi khi nhớ đến nó. Không biết có phải đây là máu mủ thâm tình hay không? Ông nghĩ sao, hả ông?

Cậu Hai Cung ngồi nghe mà lòng buồn vô hạn. Ông Cả Cằn thở dài:

- Bà nghĩ sao và muốn gì thì cứ bàn với thằng Cung. Nó đã lớn rồi, hãy để nó xử sự, còn mình làm cha làm mẹ chỉ nên góp ý chứ đừng có quyết định. Vợ chồng mình đã già rồi. Mặc dù không nói ra, nhưng bấy lâu nay gia sản coi như đã giao hết cho nó coi sóc. Gia đình lại ít con ít cái. Muốn cho nó xin con nuôi hay cưới vợ bé thì tùy bà với nó quyết định đi. Việc tốn kém tôi không đếm xỉa tới. Tôi thấy gia đình này kể từ nay sẽ gặp sóng gió. Vì bà còn lạ gì cái tánh nhỏ mọn, ích kỷ của con dâu bà. Vậy thì bà với nó cứ liệu mà làm.

Cậu Hai Cung nãy giờ buồn hiu và lo vừa sợ, nhưng khi nghe cha mở lời thì cậu vui mừng khắp khởi. Bởi ông là người có quyền uy tối hậu trong gia đình. Khi ông đã quyết định rồi thì không ai dám cãi. Cả má cậu cũng phải nghe theo. Cậu biết trong vấn đề nan giải này, cha cậu muốn né, để cho mẹ con cậu quyết định. Ông không muốn mắc vào vì còn bên ba má vợ cậu nữa. Cái khó ăn, khó nói nhứt là vợ của cậu thôi, chắc chắn vợ sẽ làm rùm beng lên. Nhưng cậu không ngại, cứ đánh liều tới đâu thì tới! Cậu không muốn con Hiền và con của cậu sống bơ vợ nghèo khổ.

.....  
Kiều Lan và Kiều Liên lớn như thổi. Hai đứa cháu nội càng lớn càng xinh. Bà nhìn con dâu vui vẻ nói:

- Hôm qua đi cúng miếu, bà hội đồng Hào, bà Cả Tám ở làng bên khen hai đứa nhỏ dễ thương quá, và hai bà còn hỏi con có mang chưa? Hai bà nói má có thêm vài đứa cháu nội trai nữa là thêm vui nhà, vui cửa. Mẹ Hai Cung thoáng buồn vì đã hai lần sảy thai đều là con trai. Bỗng mẹ chợt nhớ tới lời cô Năm nhập xác đồng khuyên nên xin một đứa con trai nuôi thì mẹ sẽ sanh và nuôi được con trai. Mẹ hơi lưỡng lự, nhưng hôm về thăm nhà, má mẹ cũng nhắc. Bà còn nói xin con nuôi thì có nhằm chi đâu, nó cũng không đổi họ thay tên theo như con ruột mẹ. Sau này có đứa để mẹ sai biểu và tin cần nó được... Má mẹ nói cũng có lý. Nay, nghe má chồng nhắc đến, mẹ không ngần ngại tỏ bày:

- Thừa má, dạo này anh Cung bệnh rề rề. Má còn nhớ lời cô Năm nhập xác đồng không? Hay mình xin đứa con nuôi đi má, Nếu như lời cô Năm nói thì gia đạo mình sẽ gặp điều kiết tường. Còn không thì mình cũng có mất mát gì đâu. Thêm một miếng ăn cũng không tốn kém bao nhiêu...

Bà Cả Cẩn không ngờ câu chuyện bà định nói lại thuận buồm xuôi gió như vậy. Bà gật gù, nhưng lấy giọng nghiêm nói với con dâu:

- Bây thật sự muốn xin con nuôi sao? Phiền phức lắm đó, phiền không phải vì nó ăn nó mặc, hoặc sau này phải chia cửa cho nó. Dù mình có cho nó chút ít cũng nhằm nhò gì đâu về đất đai của nhà này và còn bên ngoài của hai đứa nhỏ nữa. Phiền là ở chỗ nếu mình coi nó như tôi tớ thì mình sẽ bị thiên hạ chê cười.

Bà Cả Cẩn đã mở cò trong bụng, tuy nhiên cũng nói với con dâu:

- Con muốn vậy thì để má bàn lại với cha con và thằng Cung coi họ có chịu không đã.

Mẹ Hai Cung sợ mẹ chồng đổi ý, vội nói:

- Việc này thì má cứ bàn với ba. Còn phần anh Cung để con lo.

Bà Cả Cẩn đem câu chuyện giữa bà và con dâu vừa nói kể lại hết cho con trai nghe. Cậu Hai Cung mừng quýnh, nhưng nói với mẹ:

- Má à, con muốn con Hiền về đây làm vợ bé và nhận thằng con, chứ đâu phải chỉ nhận là thằng con nuôi thôi.

Bà Cả Cẩn nổi xùng:

- “Được voi đòi tiên”! Bộ mày muốn phá vỡ tan tành cái gia đình này hả? Con thật quá nông cạn. Thời gian còn dài, không phải làm ồ ạt lộ liễu một lần được đâu.

Cậu Hai Cung có vẻ không bằng lòng ý định của mẹ. Cậu muốn nhận thằng con, và cho con Hiền có một danh phận. Đó không phải là để đền bù việc quấy cậu đã gây ra, mà thật sự cậu đã thương yêu nó! Hình ảnh của con Hiền lúc nào cũng vương vấn trong tâm hồn cậu, cả những lúc ân ái với vợ, cậu cũng nghĩ tới nó! Bởi mang nỗi dồn ép trong lòng không nói ra được lâu ngày nên cậu mới sanh bệnh. Nay dù sự an bài của mẹ không như ý, nhưng cậu cứ để cho bà quyết định. Bởi mẹ cậu nổi tiếng là Gia Cát Lượng, có tài và khôn khéo sắp xếp mọi sự việc trong nhà này. Gia sản của gia đình có ngày nay một phần lớn cũng nhờ công lao của bà.

Bà Cả Cẩn lại khăn gói lên nhà ba má con Hiền xin thằng con của Hiền về làm con nuôi cho cậu mẹ Hai Cung và làm cháu nội nuôi của ông bà...Ba má con Hiền thờ dài không nói gì. Lòng con Hiền buồn vơi vơi, và cũng không trả lời bà Cả Cẩn đề nghị. Nó lặng lẽ xách thùng xuống rạch kế bên sà lảng, mức nước đổ đầy mấy lu chứa nước uống trước nhà. Bởi hôm nay là ngày cuối con nước ròng, nước sông cái chảy vào vừa trong, vừa sạch lại không có phèn. Nếu không mức chứa đầy lu thì phải chờ cả tháng sau con nước tới mới dùng được như vậy thì cả nhà sẽ không đủ nước để uống. Mức đổ đầy hết các lu, các khạp, nó cầm cục phèn chua trắng trong như cục nước đá chà vào thành lu, rồi quậy ào ào cho chất phèn chua trộn đều nước trong lu. Chừng 10 phút sau, nước đứng yên, phù sa lặn cợn trong nước lắng xuống đáy lu, bên trên là nước trong vắt, uống ngọt lịm. Ở thôn quê không có nước phong-tên nên nhà nào cũng lóng nước bằng cách tiện lợi và rẻ tiền này.

Má con Hiền ẵm thằng cháu ngoại đứng gần đó. Thấy mẹ, thằng bé đòi bồng tay chân bỏ qua, miệng bập bẹ “ma má má...”. Nó lại cười tích toác, đôi má lúm đồng tiền coi rất dễ thương. Bà Cả lại đưa tay bồng thằng bé nựng nịu. Con Hiền cảm thấy khó chịu và bực bội lắm. Nó chống đối chuyện cho thằng con nó làm con nuôi người ta rất quyết liệt. Nó nghĩ mình không phải là đồ vật ai muốn xách bỏ đâu thì bỏ, đem đi đâu thì đem, biểu cái gì thì phải làm cái đó. Bà Cả hiểu rõ sự oán hận và lòng tự ái của nó. Bà nhỏ nhẹ phân bày:

- Cháu đi theo làm chị vú của nó, săn sóc nó, nuôi nó... Chỉ có mẹ mới chu đáo lo cho con mình. Bác sẽ trả tiền công cho cháu hàng tháng. Như vậy mẹ con cháu được gần gũi nhau. Ở đây, hai mẹ con sống cơ cực quá. Rồi khi lớn lên làm sao cháu có đủ tiền cho nó học hành? Chẳng lẽ cháu để con mình sống ở nơi hẻo lánh và lại tiếp tục làm ruộng rẫy suốt đời khổ cực hay sao?

Ba má con Hiền không có ý kiến trong vụ này. Ông đi ra vườn làm việc lật vật, bà rút lui xuống bếp kho cá nấu cơm, để cho con nói chuyện với bà Cả và cũng để tự nó quyết định. Con Hiền vừa khóc vừa trả lời:

- Thừa bà, ở nơi hẻo lánh, làm ruộng rẫy có gì không tốt đâu? Hai mẹ con cháu đã quen sống cảnh nghèo này rồi. Bao nhiêu người sống ở đây, gia đình họ vẫn sống êm đềm yên vui bên ruộng rẫy đó mà. Cháu không muốn sung sướng mà bị ràng buộc và lo lắng trong lòng.

Bà Cả nói hết lời nhưng không lay chuyển được con Hiền. Bao nhiêu đòn phép, bao nhiêu chiêu thức bà đã đem ra dùng nhưng nó vẫn “trơ như đá, vững như đồng, nhứt trụ kinh thiên”. Nó hận cậu Hai Cung đến tận xương tủy rồi. Bà Cả Cần phiền muộn vô cùng nhưng chưa nản lòng, vì bà biết Hiền là đứa con hiếu thảo, nên nói:

- Nếu cháu bằng lòng thì bác sẽ sang nhượng không lấy tiền một mẫu hai công vừa đất vườn vừa ruộng luôn cho ba má cháu đang làm tá thổ tá điền.

## CHƯƠNG BẢY

Ông bà Cả Cần và cậu Hai Cung đặt tên cho đứa bé trai là Thiện Tố. Trong nhà này chỉ có ông bà Cả Cần, cậu Hai, và chú Ba biết rõ căn nguyên của nó. Còn vợ Hai và những người làm chỉ nghe bà Cả cho biết là khi con Hiền nghỉ việc ở nhà bà, về ba má nó giả chồng rồi sanh con, chồng nó đi làm ăn xa sanh tật có vợ bé, bỏ mẹ con nó ở quê nhà.

Thằng Thiện Tố được ông bà Cả và cậu Hai thương yêu như vàng như ngọc nhưng họ không dám ra mặt lộ liễu cho người ngoài thấy, nhứt là đối với vợ cậu. Còn hai cô Kiều thì luôn chạy theo chị vú Hiền để được nựng và chơi với em. Vợ Hai thấy thằng nhỏ đẹp và khôn ngoan, được mọi người trong gia đình thương mến thì sanh lòng ganh tị. Một hôm Kiều Lan và Kiều Liên chơi với em, Kiều Liên giựt đồ chơi của Thiện Tố rồi lờ trợt chân té nhào. Cô bé khóc sụt sùi nói với mẹ là em bé xô cô. Vợ Hai nóng ruột con, sờn sát và cái chát vào mặt thằng nhỏ, năm ngón tay hiện rõ trên làn da sữa của nó. Con Hiền làm công việc gần đó, chạy lại ẵm hốt con lên võ về nó mà nước mắt chảy rưng rưng. Ông bà Cả đi vắng, cậu Hai đi thăm ruộng chiều mới về.

Trong bữa cơm tối, không thấy thằng bé chạy tới chạy lui, cười giỡn như mọi ngày. Cậu Hai hỏi:

- Bộ Thiện Tố ngủ sớm rồi sao, mà không lên đây chơi với ba và ông bà nội?

Vợ Hai sa sầm nét mặt, ngó xuống mâm cơm làm thình. Kiều Lan mở to mắt nhanh nhẹn nói:

- Sáng này, má đánh em Tố đau lắm. Em Tố khóc, chị vú cũng khóc nữa đó ba.

Cậu Hai Cung nhìn vợ. Vợ Hai quên có ông bà già chồng đang ngồi đó, dằn chén cơm xuống bàn nghe cái cộp, thẳng giọng:

- Thằng đó còn nhỏ mà hỗn láo giựt đồ còn xô Kiều Liên nữa. Dạy con dạy thuờ còn thơ nên tôi đánh để cho nó biết. Kéo sau này lớn lên, nó sẽ không coi ai ra gì.

Cậu Hai trợn mắt:

- Thằng nhỏ năm nay bao nhiêu tuổi mà bà đánh cho nó chừa thói hư tật xấu? Bà đừng có để cho những người ăn kẻ ở trong nhà nói bà hà hiếp bạc đãi con nuôi thì khó nghe lắm.

Cậu Hai gọi chú Ba bảo vú Hiền ẵm Thiện Tố lên. Chú Ba đi một lát trở lại thưa là thằng bé ngủ rồi. Thật ra thì thằng nhỏ còn thức nhưng nửa bên mặt sưng húp nên con Hiền khuyên chú Ba đừng ẵm nó lên nhà trên, kéo không sẽ có chuyện nữa, chi bằng nói nó ngủ cho yên. Sáng hôm sau, bà Cả đi nhà cầu ngang qua buồng con Hiền, bà ghé vào thăm. Năm ngón tay con dâu của bà in trên mặt thằng nhỏ vẫn chưa lặn hết. Sau đó bà gọi rầy riêng vợ Hai Cung. Vợ chẳng những không hối hận mà còn căm giận thằng nhỏ và mẹ nó hơn. Vợ nghĩ rằng cô Hiền tí tê gieo tiếng dữ cho vợ, để cả nhà ghét vợ.

Rồi từ đó trong nhà luôn xảy ra những chuyện tuy nhỏ nhặt, nhưng vẫn cháy âm ỉ sanh ra hiềm khích. Cô Hiền một mặt tránh né cậu Hai, một mặt giữ mình là kẻ ở cẩn thận từ lời ăn tiếng nói với người trên và những người làm chung trong nhà ông Cả. Cô an phận, không than oán, không đòi hỏi, chịu đựng làm mọi công việc trong nhà cho người ta, để được gần con, và để giúp cho ba má cô sớm tận được đất vườn cư ngụ và canh

tác, cô chỉ mong cha mẹ và các em không túng thiếu, đói rách mà thôi. Có một hôm thừa lúc nhà vắng người, cậu Hai lén vào buồng cô Hiền, ôn tồn hỏi:

- Tại sao Hiền cứ lánh mặt tôi hoài vậy? Hiền có biết tôi rất đau khổ không được gần gũi Hiền lắm không? Tôi thật là có lỗi để cho mẹ con Hiền luôn bị vợ tôi hiếp đáp. Tôi biết như vậy là bất công với mẹ con em. Nhưng em ráng chịu đựng đi. Chờ thời gian thuận lợi tôi sẽ chính thức cưới em làm vợ bé.

Cô Hiền hoảng hồn vừa khóc vừa sụp lạy cậu Hai:

- Tôi lạy cậu, xin cậu hãy tha cho tôi để tôi nuôi nó đến khi nó biết tự chăm sóc, tự làm lấy mọi thứ cho nó thì tôi đi. Tôi không muốn ở nhà cậu và tôi cũng không muốn làm vợ hai vợ ba của cậu. Xin cậu tha cho tôi! Xin cậu hãy tha cho tôi. Nếu cậu còn có lòng nhân thì làm ơn đừng gặp tôi nữa!

Cậu Hai Cung chép miệng thờ dãi, không nói gì, chỉ để lại gói tiền nhỏ, bảo cô Hiền cần gì thì có tiền đó mà xài. Rồi cậu lặng lẽ đi ra.

Những chuyện xào xáo vặt vạnh trong nhà bà Cả Cẩn luôn xảy ra. Con Hiền cứ ngỡ chịu đựng. Cho đến thằng Thiện Tố gần 3 tuổi thì mẹ mang thai và sanh ra được thằng con trai kháu khỉnh, đặt tên là Thiện Cẩm. Ông bà Cả Cẩn và cậu mẹ Hai hết sức vui mừng và thỏa mãn trong lòng. Khi con trai mẹ Hai được thôi nôi thì cô Hiền xin thôi việc. Từ ngày Thiện Tố thôi bú, cậu Hai thường ẵm nó lên phòng làm việc ngủ với cậu Hai. Thằng nhỏ càng lớn càng khôi ngô và lanh lợi. Cậu Hai yêu thương nó vô cùng. Nó cũng thương cậu luôn quấn quít bên cậu. Và nó luôn miệng gọi ông bà Cả bằng nội và mẹ Hai bằng má. Mẹ Hai dạy nó gọi cô Hiền bằng vú.

Ông bà Cả không cho cô Hiền nghỉ việc, nhưng cô nhứt định xin thôi. Còn cậu Hai tìm đủ cách để giữ cô lại, nhưng cô cương quyết ra đi. Ngày đó, cô đã sửa soạn áo quần vô túi xách, để nửa đêm lén ra đi, khi đứa con còn yên giấc. Nhìn con đang ngủ, gương mặt ngây thơ, cô vội bịt miệng mình để không bật thành tiếng nấc, rồi xách gói chạy ra ngoài sau khi khép hờ cửa lại. Cô Hiền về nhà định sẽ ở chơi với các em và cha mẹ mướn bữa, nửa tháng thì đi lên Sài Gòn ở mướn cho gia đình người Tàu ngoài Chợ Lớn, do chị Ba Cam giới thiệu. Lúc trước chị Ba làm ở nhà ông bà Cả Cẩn, sau đó chị nghỉ và được người cùng xóm giới thiệu, chị lên Sài Gòn làm cho vợ chồng ông Tàu này cũng hơn một năm rồi.

Cô Hiền về ở nhà mà tâm hồn cứ quẩn quít bên con ở dưới nhà ông bà Cả Cẩn. Cô héo hắt nhớ con và phải sống xa con. Nhưng biết làm sao bây giờ? Chẳng lẽ suốt cả đời này cô phải ở chịu sự dằn dặt của mẹ Hai và phải dòm chừng né tránh cậu Hai? Thằng con ở lại, dầu gì gần cha nó cũng đỡ hơn sống hẩm hiu nghèo khổ với cô. Cha nó có tiền có bạc, ăn sung mặc sướng, lớn lên nó sẽ được đi học để làm thầy thông thầy ký với người ta. Ở với cô lớn lên giỏi lắm thì nó chỉ học hết trường làng rồi cày sâu cuốc bẫm. Cao lắm chừng 17, 18 tuổi thì nó lấy vợ đẻ con. Khi nó ngoài 30 tuổi thì con cái nheo nhóc bữa đói bữa no. Cô tin rằng ai đó nếu ăn ở có đức, thì cực lúc nhỏ, nhưng sẽ sung sướng lúc tuổi trưởng thành.

- Con Hiền nó có chừng đuối gà bươi mấy bụi thuốc lá của ba bây. Má đi xuống mé sông cào mớ hến về nấu bánh canh ăn.

Bị mẹ làm cắt dòng suy nghĩ, cô Hiền nói:

- Má cứ ở nhà để con đi bắt hến cho.

Má cô Hiền gật đầu. Bà đưa cái thúng giê để cho con đựng, và chiếc rổ thưa cứng chắc để cào và dạo hến dưới nước cho sạch trước khi đem về nhà.. Cô Hiền lấy dây chuối buộc chặt hai bên bắp vế cao hơn đầu gối một chút để đĩa không chun vào trong được. Cô xắn hai ống quần lên cao tới dây cột, để rổ vào thúng cấp lên nách, lững thững đi lần xuống mé sông hưởng về bờ kinh cận. Cô Hiền nhậm lẹ nên chẳng mấy chốc bụng về hơn nửa thúng hến mập tròn. Nước trong thúng rỏ ra chảy thành dòng. Để thúng hến xuống, cô đi thẳng ra gốc cây chanh hái hai trái chanh đào, đem cắt làm hai vát vào thùng nước có sẵn trên sàn lảng, cô dầm thêm mấy trái ớt hiểm rồi đổ hết hến vào ngâm. Chát chua và cay lưởi sẽ làm cho hến hả miệng để nhả bọt, nhớt và đất cát ra. Cô đi thay bộ đồ khô, phụ mẹ làm bánh canh.

Gạo được ngâm cách đêm, xay ra thành bột bằng cối đá. Xay xong, cô đổ hết bột vào cái bao nhỏ may bằng vải dày và chất mà người dân quê thường gọi là cái bông bột. Cột miệng bao lại, để nằm trên cối, dầm tám thớt cối đá lên trên bao chứa bột. Nước trong bột tươm ra, và rỉ rả chảy hết nên chỉ còn lại là chất bột. Má cô lấy cục bột đủ làm bánh canh cho cả nhà ăn hôm nay, còn bao nhiêu bà cắt mỏng phơi khô để dùng cho lần khác. Bà lấy cục bột làm bánh canh pha thêm chút nước có chút muối, và đưa cho cô Hiền bảo mạnh tay nhồi cho bột nhào đều, và lấy nồi lớn bắt nước nấu cho sôi lên. Bà trải lá chuối trên tám thớt bằng cây tròn, và lớn, lấy từng cục bột nhào vừa nhồi lên cán mỏng trên lá chuối. Bà dùng dao ăn trầu nhọn mũi cắt theo chiều dài lá

chuối, còn chiều ngang của sợi bột bằng hoặc lớn hơn chiếc dũa. Rồi nhẹ tay bà thả giề lá chuối có bột đó vào nồi nước đang sôi ừng ục. Khi bột chín thì tự nó tách rời lá chuối. Cô Hiền nhanh tay dùng dũa vớt lá chuối bỏ đi, vớt bánh canh để vào cái nồi nước hén, và cứ thế không bao lâu mà nồi nước hén đầy những sợi bánh canh trắng nõn nà. Nước hén dùng để nấu bánh canh này do cô Hiền lấy nước luộc hén chắt bỏ cặn. Hén được cô lẹ tay gỡ lấy ruột mập, và trắng hếu đựng trong cái tô sành. Mà cô Hiền nạo dứa khô vắt lấy nước cốt đổ chung với nước hén, nấu với bánh canh. Ruột hén đem khử mỡ hành, để vào nồi bánh nấu cho sôi bùng lên. Nồi bánh canh được nêm chút đường, nước mắm, rồi hành, ngò xắt nhuyễn rắc vào. Khi múc ra tô, ra chén thì rắc tiêu cà trên mặt.

Tô bánh canh sền sệt, còn âm ẩm. Mùi bột nấu với nước cốt dứa, hén, cùng mùi ngò rí, hành lá, tiêu cà quyện lấy nhau và tỏa nồng nàn. Lấy muỗng múc để vào miệng. Ôi, bánh canh ăn đến đâu nghe béo miệng và ấm lòng đến đó. Ăn một tô rồi muốn ăn thêm tô nữa! Bởi vì hén dưới sông, dưới rạch bắt lên trong ngày nấu liền, nấu bằng nước vùng hén sinh sống, nên ngọt thịt và nhứt là không tanh. Món bánh canh hén nước cốt dứa vừa bình dân, vừa thanh đạm, lại rẻ tiền... Ngoài Huế có món côm hén, nổi tiếng là ngon. Nhưng ở xứ Nam Kỳ Lục Tỉnh như Cai Lậy, Cái Bè, Sa Đéc, Cao Lãnh ... mới có món bánh canh hén. Còn nhiều nơi khác có món cháo hén, cũng nấu như bánh canh hén. Ngoài ra còn hén nấu canh rau tập tàng, kho sả ớt, trộn gỏi bắp chuối là các món phổ thông nhứt ở hai vùng Tiền Giang và Hậu Giang.

Sau này, khi có gia đình, Thiện Tố mỗi lần ăn đến món hén là nhớ đến mẹ hiền. Vợ chàng khi thì nấu cháo hén, khi thì bánh canh hén, khi thì canh hén tập tàng. Nàng còn nấu hẹ cật khúc với hén, thay cho gan heo và tào hủ. Chàng làm mấy câu thơ có hơi hướm ca dao:

*“Đi quân đi quanh nhớ bánh canh hén  
Từ âu thơ cho đến trường thành  
Món ăn mộc mạc quê anh  
Ăn tình thấm đượm, ai đành quên sao?”*

Ngoài Miền Nam nước Việt ra, ít nơi nào có được hương vị thức ăn nấu bằng hén này.

Mới sáng sớm, có ai cặp xuồng ở dưới bến. Cô Hiền đang nấu nồi côm nếp trộn dứa, nồi nếp cũng vừa cạn nước. Cô lấy dũa sơ đều, đập nắp nồi lại rồi dụi bột lửa. Cô bước ra gần ảng nước mưa nhìn xuống bến. Thì ra đó là chú Ba, người làm cửa nhà ông Cả Cần bươn bả đi vào. Chú mệt nhọc, bởi cả đêm bơi xuồng không ngừng nghỉ. Thấy cô Hiền, chú lập bập nói:

- Cô Hiền ơi, thằng con cô bệnh nặng lắm. Cậu Hai đã chở nó đi nằm nhà thương ngoài tỉnh Mỹ Tho rồi. Bà Cả bảo tôi rước cô, có lẽ nó nhớ cô nên không ăn uống gì rồi sanh bệnh chẳng? Cô mau mau sửa soạn rồi tôi đưa cô ra lộ đá đi Mỹ Tho cho kịp hôm nay.

Má cô Hiền bới côm nếp và dọn tép rang cho chú Ba ăn đỡ dạ. Bà hỏi thúc con thu xếp quần áo cho lẹ để chú Ba đưa cô ra ngã ba Bà Bèo, lội bộ ra quốc lộ Bốn rồi đón xe đò đi xuống Mỹ Tho. Chú Ba cũng căn dặn:

- Xuống bến xe, cô kêu xe kéo đến nhà thương Mỹ Tho. Vào nhà thương nhớ hỏi tên đứa nhỏ là Trần Thiện Tố. Cậu Hai đang trông chừng cháu ở đó...

Tuy từ nhà cô Hiền đi Mỹ Tho có xa hơn từ nhà bà Cả Cần ở Cai Lậy đi Mỹ Tho, nhưng đi xe lẹ hơn và đến nơi chắc kịp hôm nay để gặp mặt con cho mau. Chớ đợi bơi xuồng nửa đêm mới về đến nhà bà Cả, rồi mai mới đi Mỹ Tho thì đêm nay làm sao cô ngủ nghê cho được?

Cô Hiền nhìn con ốm nhom, mệt nhọc thoi thóp thở, mà nước mắt đầm đìa! Chỉ có mười ngày thôi con cô ốm quá nhiều! Hai tay gầy guộc, mặt mày xanh xao, cặp mắt thâm quầng, mà tay vẫn ôm chặt chiếc áo cũ của mẹ lúc đi còn bỏ sót lại. Qua phút xúc động, cậu Hai nói:

- Con nhớ em mà sanh bệnh. Lúc ngủ dậy, con chạy tìm kiếm khắp nhà không thấy em. Nó khóc la, dẫy dụa, anh dỗ dành cách chi con cũng không nín. Nó khóc mơn mõi rồi ngủ, ngủ thức dậy rồi lại khóc. Ba bốn ngày liền, con không ăn uống gì cả và lúc nào cũng đòi em. Ba má lo cho nó, nhưng không làm sao dỗ nó nín được. Lúc nào con cũng đeo theo anh. Sau khi em đi năm ngày thì con mình nóng sốt. Anh ẵm con đi thầy Chín Tể chẩn mạch hốt thuốc, nhưng bệnh nó vẫn không hết. Anh lo sợ, không biết phải làm sao. Cuối cùng ba má quyết định đi rước em về.

Cô Hiền lơ đãng trước lời nói tha thiết của cậu Hai. Cô nhìn con mà tan nát cõi lòng. Dự định gì ở ngày mai của cô cũng đều tan biến hết. Thấy con trong cảnh này, cô quyết định, từ đây về sau cô sẽ không xa nó nữa. Cô có thể làm tất cả, chịu đựng tất cả. Vì con, cô không so đo, kỳ kèo vào bất cứ một việc gì, hoặc là sự mỉa

mai cay đắng nhưt. Cô sẽ không sợ, không màng đến chuyện gì nữa. Cuộc đời còn lại của cô sau này cô ra sao thì cũng vì con cô mà thôi! Cô quy xuống, ngã đầu lên giường, ôm bàn tay nhỏ ốm gầy của con và khóc nức nở.

Ngoài đường phố đã lên đèn. Những bóng điện tròn mắc trên cột trụ xi-măng cao trơ vợ, lạnh lùng tỏa ánh sáng vàng ủa thê lương. Cậu Hai đỡ cô Hiền ra đứng ngoài hành lang dài của tầng lầu một, nhìn thấu qua hàng rào bên kia con đường trải đá. Người đi dạo phố thông thả, ăn mặc đẹp, thời trang. Lác đác bên lề đường có những xe bán đồ ăn vặt. Dưới cột đèn họ bán hột vịt lộn vùi trong thùng trấu, bán mía ghim, bán bánh, kẹo, bán chuối nếp nướng chan nước cốt dừa, bán thuốc hút... Cô Hiền nhìn hoạt cảnh nhộn nhịp nhưng lòng cô buồn vô cùng. Cậu Hai Cung đứng sát và nắm bàn tay cô xiết nhẹ. Theo phản ứng tự nhiên, cô Hiền giựt tay lại, bước tránh ra xa cậu. Cậu Hai Cung vẫn đứng cạnh cô, không nói gì, chép miệng thở dài. Bà phạm-nhe già trực đi gõ cửa hết các phòng cho biết giờ nuôi bệnh đã hết. Mọi thân nhân của bệnh phải ra về, sáng mai hãy trở lại sau 8 giờ. Hiền nhắm mắt hỏi trống:

- Sao kỳ vậy? Con nít bệnh mà không cho người ở lại nuôi, nửa đêm nó khóc thì ai dỗ đây?

Cậu Hai trả lời:

- Phòng trực có nhiều phạm-nhe và trợ tá, họ sẽ lo rất chu đáo. Thôi, chúng ta sửa soạn rồi đi ra ngoài, nếu ở lại quá giờ thì sẽ bị bà đầm y tá đến đuổi đó.

Cô Hiền cùn quần, nhăn mặt:

- Cậu đi đâu thì đi, tôi sẽ đến xin họ ở lại để chờ con tôi thức giấc.

Cậu Hai vào xách giỏ áo quần của cô bước ra, nói:

- Đừng có bướng, họ không cho ai ở lại đây đâu. Máy hôm rày, đêm nào anh cũng ra ngủ ở ngoài.

Cô Hiền trợn mắt nhìn cậu Hai, vào ẵm con trên tay, hun hít rồi đặt con xuống giường. Thăng nhỏ trở mình, quay vào trong ngủ tiếp. Cậu Hai đưa cô Hiền về phòng ngủ. Cô Hiền chợt thấy trong phòng chỉ có cái giường nhỏ để cho một người, được trải vải trắng. Cô Hiền nhìn cậu Hai, bối rối:

- Chỉ có một cái giường, thôi cậu ngủ ở trên, để tôi ngủ dưới đất.

Cậu Hai Cung cười mỉm:

- Hai người ngủ chung.

Cô Hiền quắc mắt:

- Không được!

Vừa nói, cô vừa lôi gối, tấm vải trải giường đem trải trên nền gạch. Cậu Hai bảo để cậu ngủ dưới sàn, còn cô ngủ trên giường. Sau một hồi dằng co, cô Hiền ngủ trên giường.

Chỉ chừng năm phút thôi, thì nghe tiếng thở pho pho say ngủ đều đặn của cô Hiền. Cậu Hai Cung trăn trở, lăn qua, lộn lại, bức rức trong lòng không ngủ được. Sau lần hăm hiếp cô Hiền, cậu những tưởng thời gian sẽ xóa nhòa hình ảnh cô trong tâm khảm của cậu, của một người đàn ông trẻ đầy sức sống, trong giây phút yếu lòng. Nhưng không đâu, cậu Hai Cung thật sự đã yêu thương cô Hiền bằng thứ tình cảm chân thành và say đắm, chớ không phải do sự thúc dục, xúi bỉnh hoặc bắt buộc, sắp bày như lúc cha mẹ cậu bắt phải đi cưới vợ. Chuyện vợ chồng mà do hai bên cha mẹ đã bằng lòng trước, sau đó mới rúng ép con thành hôn với cô gái xa lạ kia, mà từ trước cậu không hề quen biết hoặc một lần gặp mặt.

Trong giấc ngủ say, cô Hiền có một khuôn mặt thật hồn nhiên, vô tư. Thân mình cô phơi bày cân đối nở nang trọn vẹn của người thiếu phụ một con. "Gái một con trông mòn con mắt". Tà tâm nổi dậy, cậu Hai bèn đứng lên, nhẹ ngồi xuống giường, nhìn cô Hiền, rồi rón rén lấy tay rờ lên má, nhẹ hôn lên môi, lên mắt cô. Cô Hiền chợt thức, thuận tay vả cái bóp vào mặt cậu. Cô bật ngồi dậy, thẳng giọng:

- Cậu mà làm ầu, tôi sẽ nhảy xuống lầu tự vận liên. Đã một lần cậu hại đời tôi chưa đủ hay sao? Cậu có phải là con người không?

Cậu Hai Cung như chợt tỉnh giấc, xin lỗi cô Hiền và hứa sẽ không bao giờ làm chuyện như vậy nữa. Cậu còn bảo hãy cho cậu thời gian để cậu về xin với cha mẹ và vợ, nhận cô Hiền làm vợ bé.

.....

Lòng thương yêu con của cậu Hai Cung suốt nửa tháng thằng nhỏ nằm nhà thương đã cảm động được cô Hiền. Với bản tánh hiền lương sẵn có, cô không còn sừng sộ hay dùng những lời lẽ khó nghe mỗi lúc cậu Hai nói chuyện với cô như trước nữa. Cô khổ tâm lắm! Vì cô biết rằng, làm vợ bé người ta là phải chấp nhận cuộc sống đau khổ nhưt, của đời một người đàn bà! Duyên trời đã định? Không ai có thể trả lời được câu hỏi này. Cô Hiền danh chánh ngôn thuận làm vợ bé của cậu Hai Cung, do sự đồng ý của ông bà Cả Cẩn! Do áp lực quyền uy của ông bà già chồng, nên vợ Hai mới miễn cưỡng bằng lòng.



Làm vợ bé người ta, cô Hiền phải gánh chịu bao nhiêu nỗi đắng cay! Cô bị bao nhiêu rẻ khinh của những người làm chung với cô, xuất phát từ lòng ganh tị của con người! Trước mặt cậu Hai, ông bà Cả thì họ tỏ ra niềm nở cô, nhưng họ luôn toa rập với nhau nói xấu, vu oan cô để lấy lòng vợ Hai. Thêm vào đó là sự đày đọa, hà hiếp, thóa mạ vì lòng ghen tuông, ganh ghét của người vợ lớn. Thân phận cô Hiền chỉ khác với con nhỏ ở trong nhà là có con với ông chủ và được gọi là vợ Hai nhỏ vậy thôi!

Danh xưng Vợ hai nhỏ! Cô Hiền phải đối mặt một giá quá đắt với người đời và bà vợ lớn. Những vụ dèm pha, cười chê nhạo báng bên ngoài không nói làm gì. Mọi sự việc trong gia đình nặng nhọc, vất vả, khó khăn, thì cô Hiền phải đương đầu đứng mũi chịu sào gánh vác hết. Còn lợi lộc, vui vẻ, sung sướng thì cô là phận làm bé phải nhường nhịn, phải chịu lép hơn vợ lớn của người ta. Cả ân ái với chồng, cô cũng không có trọn quyền. Cô gần gũi với chồng khi nào hết công việc làm không ngớt tay hàng ngày, hoặc khi vợ lớn vắng nhà. Còn những chuyện bất công vô lý khác thì dầy dầy. Chẳng hạn như là con trai cô Hiền nhỏ hơn Kiều Lan và Kiều Tiên thì gọi hai cô ấy bằng chị phải rồi, đằng này Thiện Cảm sanh sau Thiện Tố hơn 2 năm mà bà vợ lớn của cậu Hai Cung bắt nó phải gọi Thiện Cảm bằng anh, bởi bà nói Thiện Tố là con giòng nhỏ!

Cô Hiền chịu khổ chịu cực nường nấu trong nhà ông bà Cả Cần là nhờ được cậu Hai thương yêu. Cậu Hai là người chồng tốt. Mặc dù bị vợ lớn gò bó đủ mọi thứ, bắt chẹt đủ mọi điều, nhưng cậu thoát ra ngoài vòng kiểm tỏa của vợ lớn, nên cậu giữ được quyền hạn của một người đàn ông, của một người chồng. Cho nên dù cho tru tréo, hiếp đáp cô Hiền sau lưng chồng, nhưng trước mặt cậu Hai, vợ vẫn chị chị, em em, giả giọng làm vui vì phải nể mặt chồng và ông bà già chồng còn sống sờ sờ ở đó. Tình yêu có sức mạnh vô biên! Cô Hiền cam lòng ngậm đắng nuốt cay sống ẩn nhẫn lầy lắt qua ngày trước sự cay nghiệt hà khắc vô lý của bà vợ lớn. Cái hy vọng duy nhất của cô là lòng tin tưởng tuyệt đối vào sự công bằng của Thượng Đế. Cô nghĩ có lẽ kiếp trước mình đã nợ nần chi với gia đình này, nên kiếp này cô phải trả. Ý nghĩ về sự trả vay theo thuyết nhà Phật nhen nhúm trong lòng một thiếu phụ trẻ, có tâm hồn đơn sơ, mộc mạc đó đã giúp đỡ cho chính cô tìm gặp niềm an ủi và niềm vui mà sống. Cô luôn nguyện cầu Ông Trên phù hộ cho mẹ con cô sớm ngày mãn hạn đọa đày để an hưởng cuộc sống để chịu giống trong những chuyện cổ tích như là: "Lâm Sanh Xuân Nương, Quan Âm Thị Kính, Thạch Sanh Lý Thông, Ân Khế Trà Vàng..." mà cô thường nghe người ta kể. Đến ngày đó mẹ con cô được ra ở riêng để sống hẩm hút, sớm tối có nhau.

Cảnh nhà của ông bà Cả Cần vốn bất hòa, mọi việc xáo trộn đều do vợ Hai Cung gây ra. Nên càng lớn lên, hai cô Kiều mất dần vẻ tươi sáng, hòa hướn. Cả hai giống tánh mẹ, hay câu mâu, hay nói chảnh, hay cãi cọ, hay giận lẫy... Cho nên trên khuôn mặt dù có nét đẹp, dù có thân hình cân đối, nhưng vẻ cau có của họ khó gây cảm tình với mọi người thân thích hay chòm xóm, láng giềng. Chồng của hai nàng Kiều bảnh trai, nhưng thích chuyện chim chuột mèo mỡ, nên họ ghen tương dữ dội. Tai ác thay, cậu Trần Công Nghĩa chồng của Kiều Lan, có tướng tá cao lớn, mặt mũi khôi ngô đáng lẽ phải là người, anh hào, oai dũng mới phải. Đằng này cặp mắt của cậu rất lẳng, cái nheo mắt rất đều giả, nụ cười thiệt là dè gái. Hễ gặp gái thì cậu như lân gặp pháo, như mèo thấy mỡ, đẹp như phụng lộn tiên sa cậu không buông tha, xấu như dạ xoa cậu cũng ve vãn. Cậu có nụ cười vừa đều cáng vừa dâm dật, còn giọng cười hô hố đưa cả hàm răng mọc mất trật tự ra. Con người mà có nụ cười như vậy, giọng cười như vậy thì lòng dạ thẳng ngay, chặt chẽ sao được. Cho nên Kiều Lan phải kiểm soát tiền bạc, đồ vật trong nhà, và sai kẻ ăn người ở âm thầm theo dõi nhứt cử, nhứt động của chồng. Cô sợ chồng đem tẩm thân 7 thước trượng phu nộ mạng cho mấy con dâm phụ. Cô lo lắng chồng rút rĩa tiền bạc, ăn cắp đồ vật quý trong nhà đem cho mấy con chuyên dụ dỗ bòn vét của mấy thằng cha nhẹ dạ đại gái như chồng nàng. Còn chồng nàng Kiều Liên, là cậu ám Nguyễn Hiếu Tử thì trắng trẻo cũng thuộc nòi tình, hễ thấy con gái xinh thì quanh quẩn, thấy đàn bà đẹp thì thả dè, thấy mấy cô gái nhỏ thì cũng rờ má bẹo càm. Ôi, già không bỏ, nhỏ không tha! Cho nên hai nàng Kiều, ngoài cái miệng hàng ngày ăn hàng xàm xạp, còn có tật ưa nói móc, nói ngoéo xóc óc chồng. Chị em tuy khác nhau về vóc dáng, nhưng có cùng một tánh với nhau.

Thằng em, Thiện Cảm là quý tử con cầu con khẩn của ba má hai cô Kiều! Tuy là cùng cha cùng mẹ nhưng tánh cậu lại khác với hai chị. Cậu không ăn hiếp kẻ dưới của mình. Cậu không ganh tỵ, không cay cú, khó chịu... Chỉ tội có cái là cậu hơi nhát gan và đại gái. Cậu tự biết mình khó làm kẻ giữ vững nghiệp nhà. Cho nên ai làm gì cậu không cần để ý. Cậu lo ăn diện, chơi bời. Được Trời thương, cho cậu cái tài chải chuốt áo quần tóc tai và ăn chơi hào sảng. Ông Hai Cung phải gặm hột, chửi bới, bà Hai Cung phải rít the the niếc mắng cậu, nếu không cậu phá hết cơ nghiệp vì thú đá gà, bài bạc và dựng tiền cho gái.

Thiện Cảm đẹp trai hơn cha mình, cậu trắng trẻo và cũng sáng nước hơn Thiện Tố. Những người có chút ít về tướng số thì thấy cái quới tướng của Thiện Tố ở chiếc cằm vuông báo hiệu hậu vận của chàng sẽ rục rở. Còn cái miệng chàng khi ngậm môi có vẻ bù ngùi làm cho người ta thương mến mà thôi. Nhưng khi cặp môi ấy cười rộng miệng thì tươi ơ là tươi, chiếu sáng khuôn mặt và sóng mắt. Nụ cười đó báo hiệu cái tuổi trung niên của chàng sẽ gặp nhiều thành công tốt đẹp.